DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT
Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ CHÍN SỐ 829 MỖI SỐ 5 XU 乙亥年八月廿一日 NGÀY THỨ TƯ 18 SEPTEMBRE 1935

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	6$00	8$50
Sáu tháng	3.20	4.50
Ba tháng	1.80	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

聲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
Số 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: số 62
Giây-thép: TIENGDAN HUẾ

Trong cái yêu phải biết chỗ dở của nó

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 1728

VẤN ĐỀ LUYẾN ÁI

"Một chén nước"

«Sự luyến ái của nam nữ như một chén nước», luận điệu ấy phát khởi từ nước Nga vào khoảng cách mạng đương cuồng nhiệt. Họ nói: Nam nữ luyến ái thuộc về tánh dục, cũng như khát mà cần uống: luyến ái chỉ là một chén nước.

Sở dĩ phát sanh ra lý luận ấy tức là phản động lực của chế độ «gia đình bó buộc», «hôn nhân cưỡng bức» trong xã hội cũ kia, chớ không có chi lạ; song vì «uống vậy quá thẳng» thành cái thuyết «một chén nước» kia, không bao lâu mà tràn cùng võ đê, sanh ra lắm kết quả không tốt.

Nguyên trong thời cách mạng ở nước Nga, phải thanh niên say mê về «duy vật luận» để khởi nhiều lý luận không chính xác; «luyến ái như một chén nước» chính là một thuyết trong các lý luận khác. Họ nhận rằng chế độ xã hội cựu kia, cái gì cũng nên đả phá hết, cho đến lối luyến ái nam nữ trong xã hội cũ, cũng phải hủy đi mà dùng lý luận mới «khát uống nước» nầy thay vào.

Lạ gì «con lợn ngủ» trong đáy lòng của loài người, chuồng rào mấy lớp mà khi nó thức dậy còn khó ngăn đón thay; huống hồ thả lỏng nó ra mà không hạn chế, thời thì chạy ngang phá dọc, cái hại đó không thể nói hết; vì thế mà sau đó, một nhà học giả Nga đã dùng một bài chánh luận để kích bác thuyết «chén nước» kia.

Cái thuyết «luyến ái như một chén nước», khởi đầu từ khoảng cách mạng Nga mà lần lần tràn khắp mọi nơi, hoặc trực tiếp, hoặc gián tiếp, chính nước Tàu đã lắm kẻ mê theo, mà trong đám thanh niên, thờ cái chủ nghĩa «luyến ái tự do», đã nhiều người phạm — ở xứ ta cũng đã có một ít. — Theo chỗ tin lầm của họ, cốt là thỏa lòng dục vọng trong tạm thời, mà không nghĩ đến cái di hại về sau ra thế nào: khát thì uống nước, song nếu không chọn nước mà đụng gì cũng uống thì nguy hiểm biết bao! cái gương nước độc ra thế nào, tưởng không phải bàn nhiều.

Những lối bó buộc và áp bức trong chế độ xã hội cũ, vẫn nên đả phá không thể tồn tại được, song nên có cách mới thế nào cho thích hợp kia. Chúng ta phải biết gọi là nam nữ phối hiệp, theo đường tấn hóa của nhân loại, không chỉ một chuyện tánh giao mà cho là hạnh phúc. Ngoài sự nhu yếu về «tánh» kia, đều quan hệ về sanh hoạt cả vật chất và tinh thần, cùng trách nhiệm phần tử trong xã hội, còn lắm đều cần phải lựa chọn kỹ càng mới khỏi sai lầm, mà đã sai lầm thì rõ là cái ách trọn đời mà không còn gì là hạnh phúc gia đình nữa, chưa nói đến việc xã hội.

Vậy nói sự luyến ái, vẫn tự do vẫn bình đẳng, sau khi đã chọn lựa kỹ càng, mà cái thuyết «khát uống nước» kia, không chỉ không ích mà có hại. Ai nói luyến ái tự do, nên gác tay lên trán mà ngẫm nghĩ.

X. X.

CHUYỆN ĐỜI

Lại một tấn kịch «Bạn và vợ»

Tôi phải khởi sự bài «Chuyện đời» hôm nay bởi một cái thời sự để làm kỷ niệm cho cái tiết trung thu năm Ất hợi nầy:

«Lại một tấn kịch bạn và vợ.

«Tại con đường Paul Bert giữa thành phố Huế, bữa tối 12 Septembre nhằm vào tiết trung thu, trong khi người ta đương rước đèn, chưng cộ để vui vẻ với con trăng rằm đặc biệt của tiết trung thu, thì bỗng đâu có một cuộc hội họp rất ồn ào ở trước ngôi hàng A. I. P. I. số 145, làm cho náo động cả phố.

«Theo những lời người ta thuật lại, và các tờ «truyền đơn» sau ngày ấy rải khắp châu thành, thì cái cuộc biểu tình bữa 12 Septembre đó cũng là vì một tấn tuồng bạn và vợ.

«Người có cô vợ qui hóa kia là M. Phan xuân Chi, hơn một năm nay cộng tác với người bạn thân là M. Phan văn Trang trong công việc nhà sách A. I. P. I. Cô Hiền, vợ M. Chi, là con bà thông Nghệ. Bà nầy lại là dưỡng mẫu của M. Phan văn Trang. Đã anh em mà lại là bạn thân giao nên M. Trang và vợ chồng M. Chi vẫn ở chung với nhau để tiện chăm nom công việc. Gần đây không biết cô Hiền đối đãi với chồng ra sao, và M. Trang có tình ý thế nào không biết, mà bên cô Hiền đã có giấy lại phủ Thừa thiên để xin ly dị, lấy cớ rằng chồng mình quá ghen làm trở ngại cho công việc ăn làm. Nghe đâu gần đây việc ly dị đã tạm yên, vì M. Chi cũng không còn muốn giữ làm gì nữa một người đàn bà có lòng đen bạc... M. Chi ra đi khỏi nhà sách A. I. P. I., còn cô Hiền vẫn cộng tác với M. Trang như trước...

«Đó là những lời người ta thuật lại. Đến bữa tối trung thu, cô Hiền lại gặp M. Chi ở nhà sách Hương giang, cô nhân đó xỉ mạ chồng cũ có nói rằng sao có nói xấu cho nhà sách A. I. P. I. kia nọ. Không những xỉ mạ, mắng nhiếc mà cô còn níu xé M. Chi. Nhà Hương giang không phải là nhà của M. Chi, nên M. Chi lại phải đi xuống nhà A. I. P. I. Công chúng kéo đi theo, vì nghe đâu câu chuyện nầy đã được nhiều người biết rồi. Lại nhân ngày lễ trung thu nên thiên hạ đi coi đông lắm.

«M. Trang thấy người ta đông đảo, muốn cho ai nấy được tường mới bắc ghế lên bàn đứng lên diễn thuyết, kể lể công ơn mình đã làm cho M. Chi: nào cưới vợ cho Chi, tìm việc làm, còn cái chuyện nói tư tình với vợ bạn là bày đặt v. v... Ở ngoài tiếng M. Chi cãi lại: Xin bà con đừng nghe lời dả dối của Phan văn Trang... Rồi cả mấy trăm người ở ngoài, nhứt là các học sinh, hò lời xỉ mạ M. Trang, họ nói nào là lấy vợ bạn là.., là.. v. v.. Cái luồng sóng người tràn vô, M. Trang sợ truyền đóng cửa; phía ngoài người ta cứ hò rồi đập cửa.»

Cái thời sự hay là cái tấn kịch «bạn và vợ» bữa tết trung thu là vậy đó, độc giả cũng chán thấy nó không có mảy may gì là thích hợp với cái cảnh đầy thi vị của con trăng trung thu.

Thật vậy, cái tấn kịch kia, dầu ai có phê bình nó ra sao, cũng nhứt định phải nhận nó là một vết xấu, đáng lẻ đừng nên cho ai biết đến. Nó thuộc về những chuyện mà người ta thường sánh với áo quần nhớp cần giặt ở trong nhà. Lẻ đáng tôi cũng không nên nói đến nó làm chi. Nhưng khổ vì cái tấn tuồng kia đã lỏ mà phô diễn ra trước mắt muôn người, ở một chỗ náo nhiệt nhứt trong thành phố Huế, nên tôi có nói đến cũng không hại thêm đều gì.

Bây giờ đọc xong cái vở kịch kia, các bạn, không khỏi vì những vai tuồng trong ấy mà sinh lòng công phẫn, hoặc xót xa cho người đã bị phụ bạc, hoặc căm tức cho kẻ có giả tâm. Nhưng không hơi đâu mà nghĩ ngợi đến những chuyện ấy, vì ở trong cái xã hội ngày nay không hơi đâu mà kể cho hết các tấn tuồng «bạn và vợ». Một đều tôi khuyên các bạn là hãy lấy bằng chứng nầy mà đánh đổ cái thuyết «ở xã hội Việt nam ta phụ nữ khi nào cũng bị đè ép». Tôi không phải nói đánh đổ thuyết ấy mà quả quyết rằng nó là toàn sai, tôi chỉ nói nó vẫn có biệt lệ; và tôi thêm vào: «Trong xã hội Việt nam ta cũng có hồi đàn ông bị đàn bà đè ép». Chứng cho cái biệt lệ ấy là câu chuyện cô Hiền đòi để chồng lấy cớ là chồng hay ghen. Các cô các bà nào bữa trước xem chuyện thằm Ân xin để vợ vì vợ ghen, mà đổ vơ ghét cho toàn thể đàn ông, thì bữa nay hãy xem lại chuyện cô Hiền đòi để anh Chi mà thương cho một hạng người phải bị hãm vào trong biệt lệ.

Lạc-lây

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

Chánh sách nam tiến của Nhật bản

(Bắt đầu từ tỉnh Phúc kiến làm đi)

Chánh sách đại lục của Nhật bản, nói cách khác là mưu chiếm bá quyền Thái bình dương, từ Thủ tướng Điền Trung cầm chánh quyền đến nay, tích cực tiến hành, càng ngày càng hăng hái lên. Chánh sách ấy gồm có hai phương diện: một là Bắc tiến, hai là Nam tiến.

Về mặt Bắc tiến, lấy «Đông Á kinh tế điều tra cuộc» của Mãn thiết công ty làm đạo quân tiên phong. Nay đường sắt Trung đông đã mua xong, lại lập thành Mãn châu quốc ở dưới nách mình, thế là chánh sách bắc tiến đã thành tích nhiều.

Còn chánh sách nam tiến thì lấy sở «Nam chi na điều tra cuộc» của Phủ đài loan Tổng đốc làm cơ quan. Khi mặt bắc đương tấn hành thì mặt nam cũng ngấm ngầm phát triển:

Theo tin đài Bắc cuối tháng Aout đây, Đài loan Tổng đốc phủ đối với công cuộc tiến hành về Nam Hoa và Nam Dương đã định kế hoạch 10 năm, chia ra 5 đại chính cương. Cái bước thứ nhứt trong chính cương ấy, là làm việc «thi thiết văn hóa» để sung thiệt mấy cơ quan mà phủ Tổng đốc Đài loan đã sáng lập lâu nay như:

a/ Bác ái y viện ở Hạ môn, Phúc châu.

b/ Húc dinh thư viện ở Hạ môn.

c/ Đông dinh thơ viện ở Phúc châu,

d/ Khoách trương Mân báo và toàn Mân Nhật báo v. v.(1)

e/ Viện trợ sở chùa Bản nguyện tự.

f/ Trù lập nhà học chuyên môn cùng cuộc «tư nguyên điều tra» ở Phúc châu.

g/ Phủ Tổng đốc lại đặt thêm một «đối Hoa ngoại sự khóa».

Các cơ cuộc kia đã trù định, lại tới một bực nữa, định sáng lập một cơ quan thống chế, để liên lạc và quản lãnh các cơ quan văn hóa trên gọi là:

«Nam chi na hiệp hội».

Theo tin trên thì người Nhật chưa cái dã tâm «nuốt sống nước Tàu», đã dăn cái trận thuyền bản hồi, khi dùn khi thẳng, nơi nổi nơi chìm, mà cái vòng bao bọc xem nước Tàu như con cá nằm trong chóp chài, nước con trời nầy khó bề thoát ra ngoài vòng; trừ phi các nước mạnh Âu Mỹ có quyền lợi ở đấy, có mở ra đường hở nào chăng.

Khốn một đều là các nước Âu Mỹ tự thân cũng nhiều việc rắc rối, nhứt là cuộc diện Âu châu giải quyết chưa yên, tha hồ cho chú Nhật múa gậy trong vườn hoang kia.

Chúng ta vẫn không tin rằng toàn thể Âu Mỹ chịu khoanh tay nhường cả quyền lợi kinh dinh ở Á đông nầy, cốt chờ cơ hội để cho chú Nhật một bài học nghiêm trọng. Nhưng cơ hội ấy khi nào đến? Thức giả thử nghĩ xem.

Khách Quan

(1) 閩 Mân là tỉnh Phúc kiến.

Nhân những bài đã đăng ở báo nầy

NÓI VỀ CHÂN-LÝ

(PHÊ-BÌNH BÀI «TÌM CHÂN-LÝ» CỦA ÔNG SƠN-TRÀ)

của PHAN-VĂN-HÙM

II

(Tiếp theo)

Vấn đề chân lý

Tại sao lại phát sanh ra vấn đề chân lý.

Con người ta, trừ kẻ điên cuồng, và những đứa bé con chưa biết gì, còn thì ai cũng muốn hiểu biết.

Trước một tật bịnh, muốn biết căn nguyên, thì ai lại không muốn biết. Duy cái chỗ biết thì nào có ai giống ai. Thầy phù thủy tất sai đồng đánh thiếp, tìm những vị khuất mặt ở cõi dưới cõi trên, để xem ai bắt bớ hành phạt. Thầy thuốc tất tìm trong sanh lý, hoặc tìm vi trùng.

Thầy thuốc vậy, thầy phù thủy vậy, đều lấy cái chỗ học biết của mình (lấy cái tri, raison constituée) mà đi tìm căn bịnh. Mà đi tìm như thế, thì tất là có nghi ngờ gì đó, mới đi tìm. Chớ còn nếu mọi sự, mọi vật, đâu yên đó, thì đâu có ai còn cần đi tìm đều gì nữa.

Lấy cái tri, nghi, đoán, biết rằng có cái «lý» trong ấy, cho nên mới đi tìm. Tìm, mà được đúng như tri nghĩ, thì sự nghĩ ấy là «chân». Tìm, mà sai chỗ nghĩ, thì là cái nghĩ kia, đã là sự «thác» (erreur).

Thí dụ: Sự đi tìm thế giới mới.

Nhân cái học biết của con người thời ấy, người ta đoán là trái đất tròn. Nhân cái thuyết trái đất tròn, Christophe Colomb mới đoán rằng: Nếu trái đất tròn, thì cứ đi thẳng về hướng tây, mà thẳng mãi, thì có lúc phải gặp xứ Inde ở đằng phía đông đối với xứ Portugal. — Đó rồi Colomb đi, đi mãi, hết biển gặp đất. Ông ta cứ nghĩ cho đất ấy là đất Inde. Ông ta chết cũng chưa hay mình đã tìm ra Amérique (châu Mỹ).

Ngày nay thì biết Colomb lầm một đều, nghĩa là ngày nay biết Amérique chưa phải là Inde, nhưng cũng lại chắc rằng trái đất tròn.

Trái đất tròn, cái ý ấy là chân lý. Lấy Amérique làm Inde, cái nghĩ ấy là thác mậu 錯謬.

Xem đó thì biết vấn đề chân lý phát sanh ra là do sự nghi ngờ của lý trí. Nếu không nghi thì không có tìm. Nếu tìm được, thì chân lý hết thành vấn đề.

Mà phát ra hai tiếng «chân lý» thì đã gồm cái nghĩa nghi ngờ ở trong ấy. Không ngờ thì đâu có tiếng «chân» 眞; có tiếng «chân» tất có hàm cái nghĩa: có chân mà có «thác» 錯.

Bởi thế cho nên lắm nhà triết học muốn *tìm chân, lại khảo thác*. Nếu phải kể ra thì trước hết phải kể Platon, với cái «hang tối» của ông ta nói. Trong hang tối ấy có người bị cầm tù, không biết ánh sáng thật là gì, cái biết «chân» không thể có, chỉ có cái biết «thác». Spinoza cũng xét về chỗ thác, để mà tầm chân, như trong quyển *Réforme de l'Entendement*. Nhà triết học pháp, có người như Brochard, làm luận thuyết thi Tiến sĩ, lại lấy sự «thác mậu» mà làm đề *de l'Erreur*, Alcan xuất bản), để tìm chân lý.

Ngày nay, nhiều nhà triết học, muốn biết chân, lại đi khảo thác. Như họ lấy biến thái tâm lý học (psycopathologie) để bồi đắp sự học về tâm lý; như lấy nhi đồng luân lý học mà bổ cứu sự học về luân lý của người lớn; như lấy luân lý của người còn man mọi, để bổ cứu sự học về luân lý của người đã văn minh, v. v..

Nhưng «thác» là gì? Tại sao lại «thác»? Descartes không tin gì cả. Cái gì Descartes cũng ngờ cả. Không ngờ sao được? Tai nghe thường lầm, mắt thấy thường lầm, cả các giác quan có cái nào là không lầm. Duy có đều Descartes không thể ngờ; ấy là khi đương ngờ, không thể nào ngờ rằng không ngờ được.

Cái biết ngờ đó, là gì? Là tư duy (思惟, la pensée). Có tư duy mới biết ngờ. Tư duy của Descartes ngờ tất cả, duy nó không thể tự ngờ lấy nó. Sự đó hiển nhiên (évident).

Hiển nhiên, là một cái triện của chân lý (l'évidence est un critérium de la vérité).

Nhà triết học khác, thuộc về phái triết học khác, sẽ tìm chân lý cách khác. Như Henry Bergson sẽ nói rằng trực giác (intuition) đạt được chân lý. W. James thì chủ trương chủ nghĩa thực dụng (pragmatisme) v. v..

Mỗi một phái mỗi có lý thuyết riêng. Mà phái nào cũng nhắm tới cái chỗ chân lý duy nhất. Có đều ai nhắm phải đường, ai nhắm sai đường, ai đến gần hơn, ai đi xa biệt, thì chẳng ai chịu nghe ai. Cho nên muôn ngàn đời triết học cứ phải dựng lên sập xuống, sập xuống dựng lên mãi.

Họ lấy cái tư duy (la pensée) mà khảo vũ trụ, ngỡ rằng vũ trụ phải có cái bản thể (l'être) mà con người chưa vỡ được. Bây giờ những lý thuyết để đạt cái bản thể không thể biết đó (l'inconnaissable) sẽ dẫn đến vấn đề chân lý.

Lý thuyết không bị hay là chưa bị sự vật đánh đổ được thì là chân lý.

Vậy thì chân lý là cái tạm, là cái đường đi tới đương triển diễn (un devenir), không phải là cái đã trụ hình. Chân lý là con đường dẫn đến bản thể.

Vấn đề chân lý phát sanh ra, là bởi con người biết tư tưởng mà biết rằng ngoài tư duy có sự vật. Muốn biết coi tư duy và sự vật có đúng nhau không, thì đó là vấn đề chân lý.

Định nghĩa tiếng chân lý

Nay định nghĩa tiếng chân lý.

Chân lý, là chỗ tư duy ăn rập với tư duy (như về chân lý trong số

(Xem qua trang 3 cột 4)

Thể lệ về thuốc lá ở Quảng-ngãi

Mấy năm trên, dân quê chưa hiểu rõ thể lệ buôn bán và trồng thuốc là thế nào, nên có lắm người nát cửa tan nhà, bị tù bị tội; lại có người bị thiệt mạng nữa (như thầy thông Quang ở làng Chánh lộ — Quảng ngãi), thảm hại biết bao!

Vừa rồi tòa Sứ Quảng ngãi minh sức thể lệ thuốc lá (số 3210) đại lược như dưới:

1) Đem thuốc từ chỗ trồng về nhà, không cần giấy phép. Nhưng muốn đem bán cho nhà buôn thuốc, hoặc công ty chế thuốc nào, thì phải có giấy thông hành mới được. Còn sự vãng lai, tuy không xin phép, nhưng đã có giấy thuế, thì cứ cho đi.

2) Ai chứa thuốc trên 10 kilogramme, phải đến Thương chánh xin môn bài. Thuốc trồng trong vườn, thì khỏi vào hạng nầy. Người nào đã có giấy phép Thương chánh, hoặc đã nạp thuế thông hành, thì không lấy số ấy làm định hạn.

3) Người nào đã có môn bài buôn bán thuốc thì đều được phép chế thuốc. Nhưng phải trình trước cho Thương chánh biết.

4) Những người được phép mua, chế thuốc lá, như khi mua của ai, thì phải xin người ấy cái giấy thông hành, cho tiện sự chuyên chở. Các nhà chế thuốc và vấn thuốc cũng vậy.

5) Người nào chở trên một kilo thuốc lá, mà không có giấy thông hành, hoặc có mà không hiệp thức thì bị phạt bạc và tịch-một.

Hiện thời thuế thông hành đã định:

- Thuốc lá chưa chế: mỗi kilog. 0$20
- Đã chế sơ (粗製者) — 0.30
- Chế theo phương pháp Trung-hoa — 1.00
- Đã vấn (20 điếu 1 phong đủ 6 xu) — 0.60
- Các hạng thuốc lá thuốc vấn — 1.60
- Thuốc điếu xì-gà — 0.30

Phàm người nào trồng thuốc, phải đến sở tại khai trình. Lý hương lại phải biên rõ vào trong biên bản tiền sách tên tuổi quê quán người trồng thuốc, số đất trồng bao nhiêu, thuốc hái được phỏng chừng bao nhiêu, ngày tháng nào hái thuốc, rồi cho họ cái biên lai.

Tờ khai ấy lý trưởng chấp chiếu, làm thời để bồ hồ sơ.

Đó, thể lệ buôn bán và trồng thuốc mắc mỏ như thế! Trách nào trước kia không nhiều người bị lụy!

Nội-yên-nhi

CÁI DỊCH «ĐÁM ĂN MỪNG»

Trời năm nay hạn luôn mấy tháng, mùa màng mất, nạn đói thấy rõ trước mắt; gia dĩ vụ thuế vừa chạy xong, lại còn đạc điền, tiền trình lục, nhân dân lo buồn hết sức. Vậy mà thường nghe «đám ăn mừng» luôn, mới mâu thuẫn làm sao!

Lâu nay nhà báo thường tiếp được những bài lai cảo nói đám ăn mừng: Ông A mừng sắc, ông B được thưởng, ông C tạ thần, thầy D thi đậu.., ai có việc thì họ mừng, tiệc tùng múa hát, nào ai ngăn họ. Song có một đều ngặt là theo cái lối «sợ miệng» và lối «tình duyên» ở xứ ta, hễ đám mừng thì đi tiền đi bạc, dầu luật xưa có đều cấm «thiết tiệc thủ tiền».

Vậy muốn trừ cái «dịch ăn mừng» ấy, có 3 cách:

1) không đi.

2) đi ăn mừng mà không đi tiền như tục tây.

3) rủ đi đông người mà chung một chai rượu.

Như vậy mấy bác ăn mừng có ý xoay tiền phải chưng, chớ công kích vô ích.

T. D.

Vua Hàm-Nghi cùng cô con gái du lịch ở Pháp

Bị đày sang Algérie (thuộc địa Pháp ở Phi châu) sau khi kinh thành Huế về nước Pháp, vua Hàm-Nghi mấy lâu vẫn ở luôn tại đó.

Vừa rồi báo France-Indochine đăng tin Phế-đế Hàm-Nghi cùng con gái ngài là Như Mai hiện đang du lịch bên Pháp tại miền Varennes en Argonne tỉnh Lorraine.

Ngài đi ô-tô do cô gái Như Mai của ngài cầm lái. Như Mai đã đậu bằng bác vật canh nông.

Ở Pháp ngài sẽ đi thăm thành Verdun và vài nơi chiến trường cũ.

Tin thêm về chuyện đào mả vì vu báo ở Thanh-Hóa

Vụ «đào mả» nầy dư luận xôn xao. Ký giả đến tận nơi xem, thì thấy một cái lỗ to: dài gần 3m, rộng độ 2m50, sâu 1m50; ở dưới lỗ có một cái quan tài bằng gỗ liền (giống kiểu quan tài độc mộc dân Mường) bề dài độ 2m10, rộng 0m40, còn bề cao thì mục nát còn độ 0m15, và có 5 tấm ván, mỗi tấm dài độ 2m40, rộng độ 0m25, dày độ 0m08, có lẽ là cái quách. Trông như cái mả cải táng mà bỏ quan tài lại.

Ở hạt Quảng xương, người ta kể chuyện đầu đuôi:

«Nguyễn văn Sơn (hiện bị giam ở huyện Quảng xương), người làng Hoài yên (Tĩnh gia), ở ngụ trại lý Thất ở làng Hòa trường (Quảng xương) đến làng Bào thôn mua vàng, y mua phải miếng vàng giả, định đem việc đó tố giác, thì mấy người bán vàng đã nói với tên Sơn: «Đừng kiện chúng tôi, rồi chúng tôi sẽ chỉ cho một mả vàng, thì sẽ có lợi to».

Theo chúng đồn, Sơn liền đến xăm trộm mả cụ Quận, thì biết có cái am thực (vì mả nầy có bao ván rộng lắm), y liền đi báo ông Đoan tên Ngọc giáp, ông Đoan liền báo Tòa. Ngày 3-8-35, một ông quan tòa đi với ông Đoan về Bào thôn định thử đào; họ Đái xin nói là mả thiệt, rồi thôi. Nhưng tên Sơn vẫn tin là có am vàng thực, lại sang bản tỉnh, tình mật sức cho ông huyện đi tra xem có thực không. Ngày 14-8-35, quan huyện đem người đến đào, không cho họ Đái biết. Họ Đái nghe tin, kéo nhau đến, thì quan đã đào; đào xong chẳng có gì, tìm mãi chỉ thấy 2 đồng tiền (có lẽ là tiền vọ hàm), lấy bỏ vào túi, còn bao nhiêu xương vụn và đất đều đổ lên bờ cả. Họ Đái hốt vào thăng, đổ lên bàn thờ, rồi cắt 4 người trong họ canh giữ, còn người khác đi kêu tỉnh tòa.

Ngày 16-8-35, quan huyện sai tỉnh hiệp với hào lý làng Bào thôn bắt hai người canh mả lên tuổi giải lên huyện, còn 2 thằng trẻ con sợ hãi, bỏ chạy về báo họ Đái ở cách mả tới gần 1 cây số. Trong lúc không người canh, cái tháp trên bàn thờ kia cũng đi mất.

Ngày 28-8-35, tỉnh phái quan hậu với quan huyện đến mả làm biên bản, bảo họ Đái ký. Họ không ký. Rồi bao nhiêu đàn bà trẻ con trong họ nằm chèn lấy bánh xe auto quan, không cho quan huyện về. Có người đi báo tỉnh; 11 giờ đêm, quan Án và quan phó Sứ về, quan Án khuyên giải rồi các quan về.

Vụ nầy, kẻ vu báo và người nghe vu báo, có đáng trị tội không? Thiết-Hán

THUỐC SÂU ĂN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị

Giá 0$10

Rất thần hiệu

Mất mùa!

Ở Trung-hoa bị cái nạn lụt, nước ngập cả mấy tỉnh, chết có hàng vạn, còn kẻ sống không có nhà ở, không cơm ăn!

Ở xứ ta, như Trung kỳ lại bị nạn trời hạn, hạn cháy cả mùa màng hoa màu!

Hiện mùa nầy, duy có một vài huyện ở Thừa thiên, Quảng bình có gặt, còn các nơi thì bị cháy, lúa gieo không mọc được, còn sót đôi chút cũng không ra gì.

Cái nạn «đói» nhà nông chưa biết tránh đi ngả nào, nay lại bắt đầu muốn lụt!

Nông dân

MỘT VỤ HÀNH THÍCH Ở MỸ

Bâton-Rouge, 9 Septembre — Nguyên lão nghị viện Hueylong, độc tài ở Louisiane, bị hành thích trong khi ông ta đi từ Thượng nghị viện đến Hạ-nghị-viện để độ một dự luật mở rộng thẩm quyền cho ông.

Thủ phạm là bác sĩ Weiss, bị bắt ngay.

Đến nay, cuộc điều tra xem thử vụ hành thích nầy có phải là cái kết quả của cuộc âm mưu đã nói tại Hội-nghị, nhưng chưa có kết quả gì.

Cái cảnh chết đáng thương tâm

Ngày 27-8-35, lối 12 giờ trưa, tại làng Phước Hậu, tổng Hòa bình (Tuy Hòa) có xảy ra tấn thảm kịch, vì một cái giếng trời nắng quá, khô nước, chủ giếng là Ng. v. Lang có thuê thợ vét giếng ở làng Phụng tường, tổng Hòa tường, cả thảy là 6 người, mà bị thiệt mạng hết 4 người!

Nguyên mấy người thợ vét giếng đã xuống giếng lấy lên gần được hơn hai chục cái bộng để vét thêm lại, nhưng vì vô ý không đề phòng, thình lình đất sập đè chết một cách rất ghê gớm!

Còn hai người được sống sót đó, là vì khi đất sập không có ở dưới giếng (đã leo lên đi uống nước), nên mới tránh khỏi chết.

Cái chết rất thương tâm của người lao động, vì thời buổi khó khăn nầy, phải đem thân ra làm lụng cực nhọc lấy bát máu đổi bát cơm, rồi vô ý một chút mà tấm thân đành chịu chôn sâu dưới mấy thước đất!

Nghi Hoa

CÓ PHẢI LÀ NUÔI SÂU NẦY ĐỂ THUỐC NGƯỜI KHÔNG?

Trong thôn quê tỉnh Quảng-ngãi, mà nhứt là Tư nghĩa, Mộ đức, Nghĩa hành, thường nghe người ta truyền nhau có người nuôi «sâu thuốc». Họ nói: sâu ấy là phải lấy lông mép cọp về cắm vô cây măng cho nó hóa ra, rồi nuôi theo cách bí mật để thuốc người v. v. (Lời truyền khẩu nầy nghe nhiều nơi nói giống nhau, không chỉ ở Quảng ngãi).

Lời người ta đồn như vậy, nên nhiều người đau chết, họ đổ cho bị thuốc, chớ chưa dám chắc là có thứ sâu ấy và chưa thấy hình trạng sâu ấy ra thế nào. Duy có các nhà trồng rau sống, như rau húng, rau răm và hẹ v.v., mỗi khi thấy vườn rau mình có dấu như chuột ăn, thì huyên truyền nhau rằng: vùng ấy có người nuôi «sâu thuốc».

Tại miệt Ba-bình, Đồng-xuân, huyện Nghĩa hành vài năm nay các vườn rau sống, cũng thường có dấu như thế. Nhưng chưa biết là sâu ở đâu, chỉ thầm thì với nhau để dề phòng khi ăn uống.

Thình lình sáng sớm bữa 3-9-35, trùm Chẩn (Đồng xuân) nghe tiếng chó sủa nơi gò mả trước nhà, tưởng là chồn, xách gậy chạy ra, thì thấy một con sâu bỳ hợm đương cự với chó. Ông sấn tới đánh cho một gậy chết tươi. Rồi hô hoán lên, người ta tới xem như đám hội. Các ông già bà cả nhiều người cũng bảo là đã từng thấy con «sâu thuốc» ấy đôi lần.

Được tin, ký giả cùng ông bạn cũng tìm tới xem, thấy rõ hình trạng con quái vật ấy, thật là dị kỳ ghê gớm:

Con quái vật nầy thuộc loài «bò sát», nó bằng con chuột chù chúng ta từng thấy đào hang ở trong nhà, thân hình bề ngang hơi giẹp, đầu và mình liền với nhau, không có ngấn nơi cổ, lông dày và dài vẫn có ba lớp: lớp trong da thì mốc như lông chuột, lớp giữa đen như lông chó mực, lớp ngoài dài hơn cả, hoe lồ đồ như lông sấn rọm; chân giống chân chuột mà thấp, ngoài đầu ngón đều có lông; đuôi vẫn như đuôi heo mà không có cái lông nào cả; mặt ngang giống cọp; mắt nhỏ giống giơi; tai nhỏ và mỏng mà dóng kề gần mắt, ngó hai bên không thấy tai; mõ tà như mõ cá trâu; bốn răng cửa nhọn giống răng chuột; thiểu môi giống thỏ. Từ đầu đến đuôi nhỏ vuốt lần như thân cá.

Hình thể con quái vật trên như thế đó, trông các nhà bác vật thử nghiệm xem có phải sâu ấy do lông mép cọp sanh ra mà có độc giết người không? nếu quả thế thì nên tìm phương thuốc trừ cho nhân dân khỏi hại. Dương-sơn-Sinh

ÔNG THIBAUDEAU được bổ thanh-tra Chánh-trị ở Cao-Mên

Số báo trước đã đăng tin ông Thibaudeau về nghỉ bên Pháp lâu nay mới trở qua Đông-dương, nay ông đã được chánh phủ bổ đi làm Thanh-tra Chánh-trị ở Cao-mên.

Cuộc Ý-A

Tình hình chung

Addis Abéba, 9 Septembre. — Chính phủ A công bố tờ thông tư như sau nầy: «Có nhiều điện tin ở phía Bắc gởi đến nói tại nhiều nơi trên biên giới Erythrée quân đội Ý rục rịch dữ lắm; có lẽ không bao lâu sẽ có cuộc công kích.»

Chính phủ Ý không ra lệnh, nhưng cho phép các lãnh sự khuyên kiều dân Ý ở A tạm về nước, vì tình hình nghiêm trọng.

Các nhà truyền giáo ở tỉnh Kaffa thì cứ ở đây cho đến khi có lệnh khác, vì tình hình tỉnh nầy có vẻ yên ổn.

Libj Werken được bổ làm chủ tỉnh Issaburro. Khi đến nhậm chức, ông ta có đem theo năm khẩu súng cối xay và 4 000 viên đạn.

Addis-Abéba, 9 Septembre. — Tổng trưởng Nội vụ nước A đã ra lệnh cấm ba tờ báo A và bắt các tay biên tập của ba tờ báo ấy, vì cho là có thái độ thân Ý, khiêu khích dư luận. Nhân dân bất phục tình lệnh cấm báo ấy. Toàn nước A chỉ có 6 tờ báo.

Addis-Abéba, 10 Septembre — 21 người Đức đã từ giã Addis-Abéba

Dư luận nước Anh

Londres, 9 Septembre. — Báo «Daily News» cho rằng không có cách gì làm cho Ý dời chí hướng được. Chỉ có một cách tránh chiến tranh, là A để cho Ý chiếm lãnh các tỉnh phía Bắc của mình, theo như Quốc-liên đã định. Nếu Chính-phủ Anh hăm dọa Ý để bảo hộ một nước nào ở Phi châu, thì là thất sách lắm. Làm như thế thì là kết quả sẽ có cuộc Anh Ý chiến tranh, mà Ý là một cường quốc từ khi nào đến giờ Anh không có cớ gì cho là nước cừu của mình được cả.

Một chuyện mà nữ giới nên biết

Tục ngữ ta có câu: «Gái ngoan làm quan cho chồng», ấy là nói chồng làm nên nhờ có vợ giỏi. Trái lại, câu ca dao: «Một là vợ dại trong nhà, hai là nhà dột, thứ ba nợ đòi», lại nói vợ hư là cái khổ nhứt trên đời. Sự khôn dại của người vợ quan hệ với đời sống người chồng là thế.

Hiện đời mới nầy, vợ làm nên cho chồng cũng nhiều, mà vợ làm hư cho chồng cũng không ít. *Trung bắc tân văn* số 5511, ra ngày 1-9-35, có đăng tin «Vì vợ lôi thôi mà chồng mất việc».

Việc tuy nhỏ mọn mà đáng nêu làm cái gương cho chị em, nhứt là hạng người có đức chồng làm việc ở công sở và quan thự:

«Ở Nam định, vợ thầy cảnh sát số 33 thường ra tranh buôn bán ở bến ô-tô với bạn hàng lép vế. Có khi cô ả lại tự do leo cả lên ô-tô hàng mời khách một cách rất hỗn, vì vậy có người kêu quan Đốc lý, người chồng đã bị khiển trách. Sau, chồng lại thân dẫn vợ vào sở Lục lộ xin chịu môn bài mở cái quán hàng ở bên bến ô tô. Ông chánh Lục lộ tư sang quan Đốc lý, xét ra viên cảnh sát ấy trước đã bị khiển trách về việc để vợ ỷ thế làm càn, giờ lại để vợ làm việc đó nữa, nên đã bị bãi chức».

Thấy chưa! vì vợ mà chồng bị bãi chức; cái gương sờ sờ ra đó. Thường thường một đôi nơi quan nha hay đồn trại, mấy chị dựa hơi chồng ở sở quan mà mua bán hay hà hiếp dân, cũng lên mặt nọ kia, đáng nên để ý, mà người chồng cũng nên đề phòng. Không khéo có ngày chồng dấn xe úp nói trên. V. V.

Thi tú tài tây phải nộp lệ phí

Thi bằng sơ đẳng Pháp-Việt phải nộp lệ phí 0$50, thi bằng Thành chung phải nộp lệ phí 2$00. Nay quan Toàn quyền ra nghị định bắt đầu từ Janvier 1936 trở đi, ai thi bằng tú tài tây phải nộp lệ phí 5$00 ở mỗi série; nếu thi cả hai série và phần thứ nhứt và thứ nhì thì phải nộp 10$00.

Khi vào thi, nếu thí sinh không có biên lai của Kho-bạc chứng nhận số lệ phí ấy thì không được thi. Mà hễ nộp rồi mà không thi cũng không được đòi lại.

Tiền lệ phí nầy đều bỏ vào ngân sách Đông dương. Món tiền lệ phí đó không dính dấp gì đến món tiền thí sinh trúng tuyển phải nộp khi muốn đổi bằng tú tài tây lấy bằng tú tài bậc trung học Pháp.

Tin buồn

Cụ thân sanh ông cử Võ bá Hạp là cụ VÕ-VĂN-GIÁP, 82 tuổi, tạ thế ngày 9-9-35 ở nhà riêng phố Bao-Vinh Huế đã an táng ngày 11-9. Bản báo có lời chia buồn cùng ông cử và tang quyến.

Lại tin buồn

Cụ Ưng Tôn Tuần và Quảng trị hàm Thượng thơ về hưu, mới tạ thế tại biệt thự ở Vỹ dạ, (Huế) khi 8 giờ mai ngày 13-9-35 hưởng thọ 59 tuổi.

Bản báo có lời chia buồn cùng tang quyến.

Tiếng dân

Kho chuyện.

Ông Rokefeller, vua dầu lửa ở Mỹ, hiện đã 96 tuổi, còn khỏe mạnh lắm. Ông ta giàu hết chỗ nói; từ hồi nào tới giờ ông có nạp tiền bảo hiểm tánh mạng nơi hãng bảo hiểm khá nhiều. Nay đúng hạn rồi tiền, ông lãnh được 75 triệu quan, tức là 7 triệu 500$ ta.

Giàu lại thêm giàu! Thật không có ông vua gì sướng hơn ông vua không mão không đai nầy.

Vì một chuyện riêng gì, vừa rồi ông huyện Đoàn-kiếm ở huyện Văn-phong, tỉnh Bắc-Ninh (Bắc-kỳ) đã xin từ chức, và đã dọn về ở Hanoi.

Lý Thận ở làng Trung-lang, huyện Tiền-Hải, tỉnh Thái Bình (Bắc kỳ) có mắc ông Vinh, chủ hiệu Phúc nguyên ở Nam-định một món nợ độ 6, 7 trăm bạc. Lý không có trả, xin khất mãi, làm cho ông Vinh phải kiện ra tòa.

Tòa hạ lịnh ngày 29 tháng 8 ta thì phát mãi gia sản lý Thận. Nên đến ngày 12 tháng 8, lý tới nói với ông Vinh xin tòa đừng phát mãi, nhưng ông Vinh nói đã lỡ rồi không được.

Lý đang ngồi tại nhà ông Vinh nói chuyện, bèn lấy dao đâm ngang cuống cổ tự tử; máu me tóe ra, liền cho chở vào nhà thương.

Chuyện tranh ghế Hội đồng Thành phố Haiphòng, gần đây, hai ông Tùng, Bách in giấy nói xấu nhau, thành ra cuộc cãi lộn lớn. Đưa đến sở Cẩm, ông Bách rút súng lục toan bắn ông Tùng, may ông Cẩm can được. Chuyện phải ra tòa. Tòa Trừng trị Haiphong, tòa kết án ông Bách 2 tháng tù treo, 50 quan tiền phạt, ông Tùng 1 tháng tù treo, 50 quan tiền phạt, và 2 người đồng phạm mỗi người 50 quan tiền phạt.

Hai người chống án. Nay tòa thượng thẩm phạt ông Tùng 8 ngày tù, 50 quan tiền phạt, ông Bách 15 ngày tù, 50 quan tiền phạt, y án 2 người đồng phạm kia.

NỖI KHÓ ĐĂNG TRƯỚC VỀ VỤ ĐẠC ĐIỀN

Hiện nay ở miền phủ Tuy-phước (Bình-định) đi đâu cũng nghe người ta than van về sự «đăng trước» khó khăn trong vụ đạc điền. Họ nói:

Ở nhà quê xa xuôi, đi tới sở đạc điền trình khế để đăng trước, bao tốn tiền xe, tiền ăn đã đành, mà quan Thương tá còn làm khó khăn, mỗi lần hầu chực 5, 7 ngày mà chưa xong.

Một điều lạ, là ngài nghiêm lắm, dân quê không được tới lui trực tiếp với ngài. Muốn nài xin nói năng gì, phải nhờ người thân tín của ngài nói với ngài mới yên việc.

Lời dân than phiền như thế, quan trên nên xem xét thực hư. Như thực, nên trừ cái tệ ấy cho dân nhờ.

D.

Tin làng báo

Báo «Tân tiến» do ông Hồ văn Sao làm chủ nhiệm, ông Lê chơn Tâm làm chủ bút vừa rồi đã ra số đầu tại Sadec.

Báo ra mỗi tuần 2 kỳ. Tòa soạn và ty Quản lý ở số 39 Quai de Tân phu dong.

Bản báo có có lời chào mừng bạn đồng nghiệp. T. D.

Càng bị phao vu, Nhà thuốc Võ-Văn-Vân càng có cơ phát đạt

Từ ngày tôi gầy dựng nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN đến nay, tuy chưa đặng bao lâu mà trên năm chục món thuốc cao, đơn, hoàn, tán của chúng tôi đều đặng Đồng-Bào hoan nghinh đặc biệt tín dụng hơn hết vì sự công hiệu của nó, nên có nhiều người vì quá yêu chúng tôi mà tặng cho Nhà thuốc chúng tôi rằng HIỆN THỜI DANH TIẾNG ĐỆ NHỨT.

Bởi vậy nên có kẻ vì cạnh tranh trong sự công hiệu của thuốc không bằng, cạnh tranh về việc thuốc tiêu thụ không lại, mới đem dạ tiểu nhơn thù vơ oán chạ, bày mưu sâu chước độc để mong làm mất giá trị của nhà Thuốc chúng tôi, và mất sự tín dụng của Đồng-Bào đối với nhà thuốc chúng tôi.

Như hôm 18 Juillet vừa rồi, sở Quan Tư sở Y-Tế đến xem tiệm thuốc của chúng tôi tại Thudaumot, nhơn dịp có lấy it món thuốc đem về sở Phân chất để thí nghiệm. Sự xem xét của Nhà chuyên trách, không phải riêng về phần tôi mà hễ nhà thuốc nào mở mang lớn lao thì cũng không khỏi bị nhà Chuyên trách để ý. Sự thí nghiệm ra sao, sở phân chất cũng chưa tuyên bố, song tôi dám quả quyết rằng các thứ thuốc của tôi làm không có một mảy nào phạm đến vệ sanh hay là có chất độc gì khác, quí vị thân chủ của chúng tôi cũng đều công nhận như vậy.

Chuyện xem xét của sở Y-Tế như vậy mà có kẻ thù vơ oán chạ, tiểu tâm đê tiện âm mưu đồn phao rằng sở Thương Chánh đến xét Nhà tôi và bắt đặng một Kilo Morphine. Quí vị cũng tự xét, nếu chúng tôi bị bắt tại nhà một kilo Morphine thì làm sao Nhà thuốc đứng vững đến ngày nay đặng.

Sự nầy trong Nam ai ai cũng đều biết ấy là mưu kế của kẻ đê hèn để ám hại chúng tôi, song chúng làm như vậy chẳng khác nào làm quảng-cáo dùm cho chúng tôi, và càng làm cho Đồng-Bào biết tư cách đê hèn của chúng và càng biết cho nhà thuốc chúng tôi là một Nhà thuốc của người Annam rất lớn lao danh tiếng mà tín dụng thêm nữa. Nếu Nhà thuốc tôi không giá trị, thuốc không tiêu thụ nhiều thì kẻ tiểu nhơn ấy có thèm phao vu làm chi, cho bị lòi mặt nọ ra.

VÕ-VĂN-VÂN

Dược-Phòng THUDAUMOT

Muốn thi lấy bằng TÚ-TÀI và bằng CAO-ĐẲNG-TIỂU-HỌC PHÁP-VIỆT, nên học tại

Trường **GIA-LONG**

25 RUE JULIEN BLANC HANOI

do ông BAILET Quản-đốc đã 6 năm

là trường tư về bậc TRUNG-HỌC và CAO-ĐẲNG-TIỂU-HỌC, lớn nhất, vững nhất và có quy củ nhất Bắc-kỳ.

Học Phí:

Lớp thi Tú-Tài: 8$10 một tháng.

Lớp thi Cao-Đẳng-Tiểu-Học (năm thứ tư): 6$60 một tháng

Có nhà cho lưu học sinh ở ngay trong trường: 14$00 một tháng.

Kết quả mấy kỳ thi trong những năm vừa qua:

THI CAO-ĐẲNG-TIỂU HỌC: từ năm 1931 đến năm 1935: 54 người đỗ.

THI TÚ-TÀI: từ năm 1932 đến năm 1935: 24 người đỗ.

ĐẾN 2 SEPTEMBRE 1935 KHAI TRƯỜNG

HAI THỨ THUỐC GIA-TRUYỀN HIỆU-NGHIỆM LẠ THƯỜNG!!

KIỆN-NHI

Thuốc bổ hay nhất cho trẻ con — tiêu diệt được mọi chứng bệnh ngặt nghèo — Giúp trẻ chóng lớn

Mỗi chai 1$20

Hãy đọc bức chứng thư thứ II Tôi có mua 6 ve thuốc TAM-TIÊN KIỆN NHI của hiệu SINH-HUY-DƯỢC-ĐIẾM. Sau khi cho bầy trẻ tôi dùng thấy kiến hiệu lắm, nhất là một đứa trẻ của tôi khi chưa dùng thì bụng to, mặt gầy xanh, sau khi dùng hết với vậy thì các chứng ấy đều khỏi cả, ăn được ngủ được, khỏe hơn trước nhiều. Vậy xin giới thiệu với các nhà nuôi trẻ con.

M. TRẦN-ĐĂNG-LÂN, Secrétaire de la Banque de l'Indochine VINH

Kiện-Tinh Bổ-Thận

Các bạn thanh niên từ 15 đến 60 tuổi hay bị chứng Mộng tinh, Di-tinh, Hoạt tinh, bởi tâm thận bất giao, tinh khí bất cố, nguyên nhân vì lao tâm lao lực, tửu sắc quá độ, dâm dục không chừng. Khi mới phát bệnh, trong mình mỏi mệt, ăn kém, ngủ ít, đi đứng bần thần, mặt mày xây xẩm, đêm nằm hay thao thức, suy nghĩ liên miên, khi mơ thiu thiu chợp ngủ thì giật mình như sắp ngã. Mà ngủ thì ly bì thấy nhiều điều kỳ quái, chiêm bao mộng mị. Khi ngủ giậy đầu choáng, mỏi khổ, hay đánh trống ngực. Bệnh như thế chỉ dùng độ 3, 4 ve là khỏi hẳn. Nhất là người bị bệnh lậu, giang mai sau khi khỏi, dùng thuốc này rất tốt, vì chất thuốc làm cho sinh tinh, cố khí, bổ thận, giúp đường tiểu tiện thông và trong. Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hỏi Đại-lý do nơi: SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM, 89, phố la Ga — VINH

ĐẠI-LÝ: Hanoi — Haiphong: Mai-Lĩnh — Huế: Văn-hóa — Vientiane: Phan-thị-Lộc — Đô-lương: Nguyễn-Đình-Chinh

Chuyên bồi bổ thiên nguyên, tẩy tích trệ bổ tỳ vị, trừ ghẻ sài, lọc máu độc, để trẻ con được mập mạnh, ăn chơi mau lớn.

THUỐC BỔ TRẺ CON HIỆU CHỮ THỌ

Hỏi tại các nhà Đại-lý

THUỐC CHỮ THỌ

DẦU CHỮ THỌ DẦU TỨ QUÍ

Một chai 0$60

NHÀ THUỐC VĨNH-THỌ TOURANE

• RẤT DỄ NHỚ •

Sai người đi mua

dầu KHUYNH-DIỆP

phải dặn kỹ kẻo lầm các thứ dầu tên khác mà họ cố làm chai ve bề ngoài thật giống như chai dầu

KHUYNH-DIỆP

Ai không biết chữ, cứ nhớ nơi nhãn chai dầu

KHUYNH-DIỆP

có hình vẽ

«ÔNG GIÀ cõng chai dầu»

Sữa NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON

NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

BÀ CON ANH EM ĐÃ DÙNG GIÁP VÒNG CÁC HIỆU THUỐC PHONG-TÌNH CHƯA?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khá, thì cứ dùng tới. Còn như thấy e tiền mất tật còn » thì bà con anh em hãy dùng qua thuốc mới thí-nghiệm xong, trị được 92°/. số người bịnh. Thuốc nầy của nhà thuốc danh tiếng lâu năm và lớn nhứt ở Đông-Pháp là

VÕ - ĐÌNH - DẦN
Dược-Phòng CHOLON

HUÊ LIỄU GIẢI-ĐỘC-HOÀN

kêu tắt là số 60. Giá 1$00 1 hộp dùng được 5 ngày. Trị tuyệt:

LẬU, DƯƠNG-MAI, HỘT-XOÀI

bất câu là mới phát hay kinh-niên

Chúng tôi không dại ngôn rằng thuốc nầy là « Thần-Dược » nhưng giấy trắng mực đen còn đó, cái danh giá của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi không làm quảng-cáo một thứ thuốc làm thường cho tổn của bao công, làm mất lòng tin cậy.

Hỡi bà con anh em có bịnh!!
Muốn mạnh cứ yên trí dùng. (Thuốc số 60)

Phân cuộc: 57 Rue Paul-Bert, HUẾ; Rue Verdun, TOURANE; QUINHON, NHATRANG

Được phép bán khắp Đông-Dương

Thuốc CAI NHA PHIỀN VẠN MINH chế theo Hóa-học, đã phân chất tại phòng thí nghiệm Đông dương ngày 17 Mars năm 1933 và được quan chánh tòa thí nghiệm cho giấy nhận thực thuốc cai này chữa khỏi bệnh nghiện thuốc phiện và không có chất độc. Uống thuốc này, khi đang bỏ người rất mạnh khỏe ăn ngủ đi làm như thường. Khi bỏ xong không trở, và ngửi thấy mùi thuốc phiện rất sợ. Dám cam đoan không bao giờ hút lại. Hiệu thuốc này đã duyệt tại tòa án số 47, không ai được làm giả. Các ngài bận việc làm hoặc mắc bệnh chỉ mà phải nghiện do nhiều nặng đến đâu cũng bỏ được. Khi mua thuốc đòi cho được tờ giấy chứng nhận của quan thầy thuốc kẻo mua lầm thuốc giả. Thuốc có năm hạng nặng nhẹ khác nhau. Hút một bữa độ một đồng cân thuốc dùng hạng nặng 5$00 mỗi bữa sáu bảy phân dùng hạng nhì 3$00. mỗi bữa năm sáu phân dùng hạng ba 2$00. ăn ba, bốn phân dùng hạng tư 1$00, ăn 2, 3, 4 điếu dùng hạng 0$50 một chai. Các ngài khi đang bỏ, muốn cho người thêm sức khoẻ trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc SÂM-NHUNG-SONG-BỔ-HOÀN 2$00 một hộp. Các ngài mua thuốc kể rõ ăn nhiều hay ít có bệnh tật chi không, để bản hiệu chế thuốc cho hợp bệnh. Ngài nào không có bệnh thì mua thuốc làm sẵn.

Bản hiệu chữa bệnh người lớn trẻ con mới hay lâu, các thầy đã chê. Chữa khỏi được nhiều, như bệnh ho lao, ho sốt, điều kinh, bạch đái, khí hư, đau bụng, ban, suyễn, đau mắt, lậu, giang-mai. Tóm lại là chữa hết các bệnh kể ra không xiết. Khi các ngài dùng thuốc chỉ xin gửi thư kể bệnh, bản hiệu gửi thuốc tới ngay, lĩnh hóa giao ngân, ngài nào hỏi điều gì xin gửi con niêm 0$05 để hỉ cho cẩn nhân.

TRẦN-ĐẮC-SỬ dit TAM-TỈNH y quán

Pharmacie TAM-TỈNH N° 73 Rue des Pipes HANOI

Các mỗi tỉnh một nhà bán thuốc.

Thuốc của bản hiệu có bán ở các Đại-lý sau đây:

Maison Ngọc-Hưng 91 Rue Gia Long (Huế). MM. Lê-văn-Nhuận 27 Rue du Marché Thị-Nghè (Gia Định). Vĩnh-Hiệp-Phát (Long-Xuyên). Nguyễn-văn-Dậng à Paksé (Laos).

Cùng các ngài Cổ đông

Huỳnh-Thúc-Kháng Công ty

Ngài nào chưa lãnh lời 2 năm đầu, 1927-1928 xin cắt 2 cái biên nhận (coupon) về bạc lời năm thứ 1 và thứ 2 trong Cổ phiếu mà gởi bảo đảm (recommandé) về cho Công-ty, Công-ty sẽ gởi ngay qui ngài số bạc ấy. Ngài nào có mua báo muốn trả qua tiền báo cũng được.

Quản lý
Huỳnh-Thúc-Kháng

TRỪ TUYỆT BỊNH SUYỄN THUỐC

SIỂNG
hiệu NHÀNH-MAI

Ai dùng thuốc nầy không hết bịnh, của một tôi thường mười, sẽ dám làm giấy cam đoan cho mỗi vị dùng thuốc.

(hay và song) giá 0$30

BỊNH SIỂNG DÙNG THUỐC NẦY VÀO THÌ HẾT LIỀN (KỴ THAI)

Quí vị mắc phải chứng bịnh siểng. Dầu đau lâu, dầu nặng thế nào, dùng đến thuốc nầy trừ tuyệt bịnh, hiệu nghiệm như thần.

Chứng siểng sanh ra bởi đàm lạnh đọng trong ở phổi, phổi không thông, hơi thở khó khè. Đàm lạnh càng nhiều, bít ở phổi, thì hơi thở càng khó khăn mệt nhọc, người bịnh bứt rứt khó chịu vô cùng. Người yếu sức gặp lúc đàm nhiều phải bị nghẹt, thở không kịp phải chết đuối.

Vậy khi siểng, bất luận đau lâu hoặc mới phát, dầu nặng nhẹ thế nào, dùng đến thuốc nầy hiệu nghiệm như thần, uống vào, đàm hạ, hết siểng tức thời. Khắp nơi có bán nơi chủ đại-lý NHÀNH-MAI. Mua sỉ do nơi nhà thuốc NHÀNH-MAI 100 Paul Blanchy boite postale n° 63 SAIGON.

Giá mỗi ve 0p.30

HUẾ: do nơi VIỄN-ĐỆ 11 Quai de la Source

ĐÀN BÀ CÓ THAI...

BẢO KIẾT KHÔNG HƯ THAI... VÀ SANH ĐẺ DỄ DÀNG MAU LẸ...

Ông Thân, clerc d'avocat à Vĩnh-long, ông Nguyễn-thế-Phương, chủ nhiệm tờ tuần báo « Thứ bảy » ở Saigon, ông Ngô-khắc-Hậu-Khánh (Laos). Mỗi ông chỉ mua có hai ve thuốc Dưỡng Thai hiệu NHÀNH-MAI về cho bà uống. Viết thơ khen tặng thuốc nầy, ông thì nói nhờ thuốc Dưỡng thai hiệu NHÀNH-MAI mà kỳ nầy vợ sanh dễ mau lẹ quá. Người thì nói vợ tôi đã kỳ nầy không kịp rước mụ. Ông Nguyễn-thế-Phương nói mấy lần trước vợ tôi đẻ khó lắm, nên mỗi lần vợ tôi có thai, tôi đã lo sợ phập phồng, mà lần nầy tôi không dè rằng nó nhẹ nhàng mà vợ tôi đẻ một cách dễ lạ thường, không đau bụng chút nào, mà đứa nhỏ vẫn mạnh khỏe tốt tươi. Thuốc Dưỡng thai hiệu NHÀNH-MAI hết sức hay, nó có biệt tài làm cho tử cung trơn nó nở nên sanh dễ rất dễ dàng mau lẹ, nhiều khi đứa nhỏ sanh ra rồi mà người mụ không hay. Quí bà có thai thường hay hư thai uống thuốc nầy, tôi dám bảo kiết không hư thai nữa. Hoặc lúc có thai người yếu sức, tay chơn mỏi mệt, bụng trằng thai nóng, rang đau bụng, hầm thần đau lưng rang sức, hoặc thai động, hoặc hay ra máu, ăn uống không ngon, hoặc trợ thai, hoặc có huyết ứ, uống thuốc nầy hiệu nghiệm như thần, lúc sanh đẻ không đau chi trắc trở. Uống một trong hai hộp là đủ, giá mỗi hộp 1p.00. HUẾ: do nơi VIỄN-ĐỆ và các chủ bán thuốc NHÀNH-MAI.

Công hiệu thần tốc của thuốc PILULES PINK ngấm sâu vào tới các cơ-thể trong mình. Thốt nhiên được có sức khoẻ, thấy đói, tiêu hoá dễ, các cơ thể khoẻ hẳn mọi mệt. Công hiệu thần tốc ấy do bởi thuốc PILULES PINK thêm cho các cơ thể chất cần nhất cho sự vận chuyển của các cơ thể ấy: máu có nhiều vòng máu đỏ, máu để đủ nuôi các cơ-thể. Bởi vậy công hiệu to nhất của PILULES PINK là làm cho sinh ra nhiều máu và lại cũng khiến cho các gân-tuỷ được đằm-thấm những máu tốt ấy, và làm cho các cơ quan chạy điều.

Thuốc PILULES PINK là một thứ thuốc tốt nhất để chữa những bệnh thiếu máu, phiền muộn, bệnh nhọc mệt, bệnh tới thì lớn số, bệnh trơ về già, bệnh đau dạ-dày, nhức đầu, mỏi gân, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào chế tây.

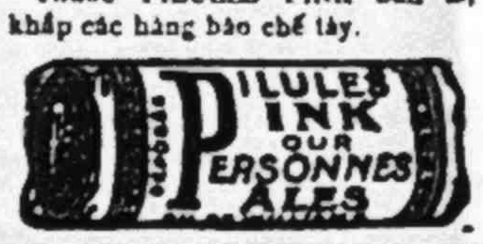

Nói về chân lý

(Tiếp theo trang 1

học); hay là chân lý, là chỗ tư duy ăn rập với thật tại (la réalité).

Hai với hai là bốn. Ấy là một cái chân lý. Trí con người không thể nào nghĩ khác được.

Vật gì ở trên không khi cũng rơi xuống đất. Ấy là một cái chân lý. Thí nghiệm chưa thấy sai lý ấy bao giờ.

Trong chế độ tư bản, thì kinh tế khủng hoảng cứ tuần hoàn nhồi lại mãi. Đó là chân lý, vì chưa thấy chế độ tư bổn tránh khỏi khủng hoảng.

Kết luận

Tôi đã ngăn ngừa sự lầm lộn chữ nghĩa. Tôi đã chỉ ra vì sao có vấn đề chân lý. Tôi đã định nghĩa tiếng chân lý theo triết học Âu châu.

Nếu nhận cái định nghĩa của tôi vừa nói ra đó, thì Sơn trà phát vấn đề sai, mà Hải triều và Hải vân cũng nối gót Sơn trà mà đi lạc mất.

Tôi tưởng nên phát vấn đề lại như vầy. Trong xã hội tư bản muốn tìm chân lý, không thường tìm được, vì thiếu điều kiện. Tỉ như một anh công nhân, vô học thức, muốn tìm chân lý cao sâu, thì làm sao mà tìm cho được? Vì thiếu điều kiện chánh. Trong xã hội theo xã hội chủ nghĩa thì con người có nhiều điều kiện hơn để tìm chân lý.

Nhưng mà đó là vấn đề *tìm chân lý* chớ không phải vấn đề *chân lý*. Nếu chân lý mà định nghĩa khác, thì vấn đề tìm chân lý phải theo cái định nghĩa ấy. Mà nếu theo như vậy, tôi không theo được vì tôi không nhận cái định nghĩa ấy.

Tôi muốn ngừng khoảng nầy. Vấn đề chân lý, tôi đã đưa ra, vụng về lộn xộn, biết thế, nhưng không có thì giờ sắp đặt lại. Tôi chỉ mới đưa ra tới chỗ định nghĩa chân lý. Tôi còn muốn dở ra ít vấn đề nữa phụ thuộc về vấn đề chân lý như là chỗ quan hệ của tư duy với bản thể (rapport de la pensée et de l'être) hoặc là chỗ quan hệ của tâm với vật (rapport de l'esprit et de la matière); là thuộc về nhận thức luận. Nhưng mà tôi nghĩ phiền phức quá, phải nhiều thì giờ, phải khảo nghiệm nghiền mới được.

Phan-văn-Hùm

五大害

1°) Bệnh thuốc phiện. — Dùng thuốc này bỏ rất êm đềm, song nói cho biết hút ngày mấy bữa, mỗi bữa mấy phân, cái ăn mấy lượt. Thuốc viên và nước uống thơm, ngon, ngọt. Nghiện nhẹ 2$. 3, nặng 5$, 6 là khỏi.

2°) *Bệnh sán (Bạch-thốn-trùng). Mỗi liều 1$. Trừ tuyệt bệnh sán.*

3°) *Đau mắt màng mộng. Thuốc mới phát minh, mỗi lọ 1$. Mắt toét 0$50.*

4°) *Đau quả tim* }
5°) *Đau giạ dầy* } *mỗi chai 2$00.*

Nguyên sứ tòa thượng bạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57, Định-Tân Nam-Định (Tonkin)

Đau dạ dày, đau phòng tích, đau bụng kinh niên

CHỮA KHÁC NHAU

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ, có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa, hễ ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ; đau như thế gọi là ĐAU DẠ DÀY (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau dữ dội; đau độ nửa hay một ngày thì đỡ, cách mấy ngày hay một tháng đau một lần; đau như thế gọi là ĐAU BỤNG KINH NIÊN.

Đau chọi chói bụng dưới, có khi tức suốt xuống hạ nang, mệt đôi khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không, ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, ia lỏng thất thường, sắc mặt vàng nhợt bằng heo, da bụng dày bì bịch; đau như thế là ĐAU BỤNG PHÒNG-TÍCH.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ gửi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh hóa giao ngân. 0$25 1 lọ, 2$40 1 tá, 1$20 nửa tá.

Gần đây, quân bất lương làm giả mạo, và bọn một lời lẽ trong quảng cáo bản hiệu, đăng báo lừa người. Nếu ai đã mua lầm dùng không công hiệu gì. Hãy mua thuốc ĐAU DẠ DÀY ĐIỀU NGUYÊN dùng thử sẽ biết hay dở.

Thư từ và mandat đề: NGUYỄN-NGỌC-AM

Chủ hiệu: ĐIỀU NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

125 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Tổng đại lý: NAM-ĐỊNH, Maison Việt-Long 25 rue Champeaux trên trường học Bến Cát. Maison Đức-Thắng 148-150 Albert 1e Dakao, SAIGON. Văn-Hòa 51 rue Paul-Bert HUẾ. Hanamo mà chợ DALAT. Minh-Nguyệt rue Gia-Long PHAN-THIẾT. HAIPHONG: Mai-Linh 63, Cầu-Đất. HẢI-DƯƠNG, phố Nam-sách, chợ huyện: Nghĩa Hòa Đường. Hương-giang 21 Rue Paul-Bert HUẾ. Maison Phan-thị-Lộc, Rue Tafforin — VIENTIANE.

THUỐC SỐ 2

Cần ai không biết thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN và cần nói rằng chỉ có thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN trừ đặng chứng bịnh ngặt nghèo của phe nam-tử là:

MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Và cũng chỉ có ông VÕ VĂN VÂN khảo cứu, và cắt nghĩa rành rẽ chứng bịnh trước nhứt, mà sau được nhiều người tán thành, hễ cứ thuốc bổ thận thì kèm thêm vô 3 chứng bịnh kể trên mà có ăn nhập vào đâu: NÓI ĐƯỢC LÀM KHÔNG ĐƯỢC mà.

Vậy xin anh em chớ tin lời bướng bỉnh mà phải tốn tiền vô ích, nhiều khi còn phải mang hại.

Hãy mài cho được thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN THUDAUMOT là:

TAM TINH HẢI CẨU BỔ THẬN HOÀN

Mỗi hộp (5 hoàn)...... 1$00

VÕ-VĂN-VÂN Dược-phòng — THUDAUMOT

Tổng đại-lý: HUẾ: Trần Tấn, rue Bom gao. TOURANE: Nguyễn trùu Phò, place Hopital indigène. QUẢNG-TRỊ: Maison Ngọc-Tỉnh.

SUCCURSALE QUINHON

Dùng sữa

"LE GOSSE"

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà-nước năm 1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités Ecoles, Institut de Puériculture etc.... ở Saigon

Có bán trong các tiệm tạp-hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH: *Giá mỗi hộp* 0$30

Đại lý:

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES

HUẾ — TOURANE — QUINHON

TIỂU THUYẾT

HƯ KHÔNG

LƯƠNG-PHÁT dịch thuật

Số 4

Đã lâu nay bà hết chung cùng tính toán với chồng bà. Một mình ông ta mà công việc cũng tấn phát chán. Bà coi ông như là một nhà ngân hàng vô tận. Nếu một cái tâm nhằng thoáng qua trên bộ trán ông, nếu ông mà có nói chuyện nhức nhối trong các khớp xương — đó là chứng bệnh cũ của ông, đã tốn hết bốn năm chữa thuốc — thì bà không hề cho rằng ông vì lo tính quá mà mệt hoặc sinh bệnh; bà chỉ cười mà trách ông sao mỗi chút mỗi để ý, mà làm thêm khổ cho bà. Về ông cũng thường tránh các nhịp có thể làm cho bà lo sợ. cái lòng quí chuộng của ông đó, giá như bà mà không bị sự giàu sang làm tiêu hết cảm tình thì bà sẽ xúc động nhiều.

Nhưng, từ khi đã chia phần cai quản trong năm năm xong rồi, theo như điều lệ đã định, ông Bá lô vy giao công việc ấy lại cho ông Hốt mang, thì nhiều khi nghe những tiếng thì thầm mà bà Bá lô ly có hỏi tự hỏi không rõ hãng *Tứ Thời* phát đạt đến cực ổ êm kia có vì sự cạnh tranh của hãng khác mà sụp đi không. Theo cái nào thực hành của bà, bà có thể dự đoán bước đường nguy hiểm của hãng *Tứ Thời*, vì cái tính liều lĩnh của ông quản lý Hốt mang; ông quản lý thứ nhì Lôi sơn thì quá thiệt thà không khỏi để cho ông kia kéo đi đâu cũng được. Nhưng bà không muốn biết làm gì, chỉ muốn biết một mặt say đắm trong rừng tiền bể bạc là được.

Cũng cái lòng ích kỷ ấy đã làm cho bà không thích đến người con gái thứ của bà là Ái lịch, mà bà cho là tánh tình lãnh đạm, không như nàng Lai mộng là con đầu của bà, mà tánh tình rất hợp. Và lại Lai mộng đã có chồng rồi, làm cho cái đời sống của nàng với bà có nhiều chỗ đồng nhau hơn.

Bà lại có cái bản tính lạ lùng là chỉ tin ở các sự vui thích. Nhưng tâm sự của Lai mộng mà bà muốn nghe, đều là những tâm sự không có điều nguy hiểm, và bà thường tránh không dò la những điều kín nhiệm mà nàng muốn dấu bà. Bà cũng coi cái trách nhiệm của bà là xong rồi, vì con bà đã có người chồng lãnh phần trách nhiệm rồi. Và bà cũng tin rằng các nguyên lý bà đã thu nạp cho Lai mộng sẽ làm cho nàng khỏi làm những chuyện lỗi lầm quá độ ở trước mặt người đời.

Rồi mẹ con ngồi trong xe kể lể với nhau những đồ trang sức, phê bình các kiểu áo, kiểu mũ. Bà Bá lô vy lại kể các chỗ bà mới đi thăm, kêu những người bà qua lại thăm viếng toàn là bạn, tuy bà không ưa họ chút nào. Bà mà quen biết nhiều chỉ vì lối giao thiệp rộng của bà, hoặc cũng vì bà cố tìm mà quen biết để khoe khoang với người đời là bà đi lại với những ông hoàng bà chúa. Bà nói rất mau, giọng nói khô khang và hơi pha đả: nào là ả nọ bị tình lang phụ bạc, nào bà kia mới bị mổ.... chuyện thứ nhứt là cái anh chàng ngày thường nghiệm nghị kia, bác sĩ Lê đa, bữa kia đây lại bị người ta bắt quả tang ở trong một cái nhà, người thường gọi là nhà bạn bè để tình tự....Khốn nạn! Thế mà chiều nay ông ấy chừng ăn cơm tại nhà ta!

Câu chuyện của bà làm cho Lai mộng vui nghe, nhưng nàng vừa nghe kể chuyện mà nàng cũng tính đến các mối nợ của nàng, những món nợ riêng tư trước Đạt bằng không biết. Nàng biết có xin xỏ bà cũng vô ích, vì bà không có tiền riêng bao giờ. May thay nàng còn ông cha đó, nàng biết cách thỏ thẻ để xin xỏ ông.

Nhưng mà dầu sao, Lai mộng cũng có công thật. Khi nào ăn bận phục sức cũng hết sức mỹ lệ, nàng ra sức chạy tự nhà hàng nầy, đến nhà hàng khác, không một tay thợ thầy nào danh tiếng nhứt về việc thêu dệt áo quần mà nàng không tìm đến đặt làm....Biết bao nhiêu người đàn bà — Lai mộng có biết được mấy người — vì muốn tìm cho ra món tiền dùng trong sự trang sức điểm rõ của họ, mà đến phải lóng tai nghe những câu nói lở dở của bọn lãnh phần bán các trang sức phẩm cho qui bà; — Nàng cũng vậy, nếu nín lặng mà chịu nghe, chịu hiểu các giọng nói ấy, thì cũng sẽ biết khi nào cũng có cái hạng người đàn ông lịch sự, rất tử tế, rất rộng rãi, hiện đương say mê vì nàng.... Rồi câu chuyện kia sẽ lần kết từ lúc năm giờ đến bảy giờ tại một cái phòng ngủ, như cái phòng mà bác sĩ Lê-Đa.... Nhưng không, nàng vẫn giữ được, khỏi phải sa đắm như người, đó là một việc đáng khen thật, càng đáng khen vì ông chồng nàng, từ trước Đạp bằng, là càng khó chịu, và người bạn của nàng là Mạc vi lôi thì lại càng cất cẩn để mếu làm sao!....

Mạc vi lôi mới thật là một người. Xưa nay không có một điều gì làm cho nàng cảm động bằng cái lòng hâm mộ của Mạc vi lôi với cái uy quyền lộng lẫy của ông ta. Từ trên một báo ông ta, mà ông ta thống trị đến các thượng thơ, đất dẫn các tay tư bản đến làm đầy cho ngân sách của ông, ông lại làm cho những người có danh tiếng mà cũng phải khiếp sợ.

Tuy thế, nàng vẫn biết rằng về phương diện ái tình cũng như các phương diện khác, Mạc vi lôi khi nào cũng tàn bạo, hễ đã thương một người đàn bà rồi, đến khi hết thương, ông ta phụ bạc một cách rất dễ dàng, cũng như ông bạc đãi một người mà ông vừa mới nhờ cậy. Vì vậy mà nàng càng lấy làm tự đắc được ông ta đeo đuổi, nàng đã biết nhử con ác thú kia một cách khéo khéo, bây giờ nàng cũng như người võ sĩ đứng trước con ác thú mà mình đã làm khuất phục được, trong lòng vừa sợ hãi không biết nó sẽ nuốt sống hồi nào, mà cũng lấy làm vui thú.

Nhưng hiện nay thì Vi lôi đương thương nàng một cách rất thiết tha. Và hiện trong túi áo của nàng vẫn có bức thư chan chứa biết bao nhiêu tình của Vi lôi mới viết cho nàng buổi sáng.

Nàng tự nhận mình là đã tỏ ra mạnh bạo và khôn ngoan để giữ mối tình cảm kia trong phạm vi bằng hữu chân thật; nhưng nàng cũng nhận thấy rằng cái tình bằng hữu ấy nó đã làm cho nàng loạn trí. Nàng cũng biết trong bữa tiệc tối hôm ấy, nàng sẽ gần ngồi bên Vi lôi, nên nàng nôn nầy chờ đợi cho tới cái giờ dự tiệc, mà trong lòng nàng khoan khoái một cách lạ kỳ.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

LẦN THỨ NHỨT
TẠI TRUNG-KỲ BẮC-KỲ VÀ LÈO

Kính-cáo Đồng Bào Trung-Bắc và Lèo

Một cuộc làm quảng-cáo hết sức to lớn từ Nam ra Bắc, thuở giờ chưa có nhà buôn nào làm

Chúng tôi gởi mua bên Pháp-Quốc mới qua một cái xe auto marque «HOTCKISS» limousine, kiểu kim thời, trên xe có gắn máy truyền thinh, chạy chung trong máy xe auto, có thể nói chuyện hay là hát dĩa hát nghe xa sáu bảy trăm thước, thuở giờ ở xứ Đông-Dương ta chưa từng có thứ xe auto ấy.

Trên xe chúng tôi phái người tây M. PAUL và ông NGUYỄN-VĂN-ON, thay mặt cho chúng tôi đến viếng mấy nhà Đại-lý của chúng tôi ở Trung-Bắc-Kỳ và Lèo, mỗi nơi ưu lại hai ba hôm để cổ động và làm quảng-cáo các thứ thuốc của chúng tôi.

Tiện đường, nơi nào, chúng tôi chưa có nhà thay mặt hay là Đại-lý, qui ngài muốn thương lượng đều chi, xin do ngay hai ông ấy đủ quyền thay thế cho chúng tôi mà làm vui lòng qui Ngài.

Xin đồng-bào chiếu cố, bổn hiệu đồng nhơn hết sức cảm tình.

Pharmacie ÔNG-TIÊN
ANNAM DƯỢC-PHÒNG
N° 82-84 86-88-90 92, Rue P. Blanchy
Prolongée à SAIGON

CHUYÊN MÔN Bịnh PHONG-TÌNH và BẠCH-ĐÁI

Bào chế thuốc dưới quyền chứng nhận của Chánh-Phủ Pháp và đặng Đức Đại-Nam Hoàng-Đế thưởng cấp bằng tài năng. KÍNH-CÁO

THUỐC TRỪ CAM DUN VÀ CHỐC LỞ CHO TRẺ CON RẤT HAY!

Thuốc này chuyên môn kiện tỳ khử tích, tư nhuận khí huyết, chất thuốc không những trẻ con dễ uống, và uống vào rất chóng công hiệu. Thống trị các chứng cam-dun như là: đau mắt, đỏ mắt, hôi mồm, sún răng, bụng to, rốn lồi, gân xanh béo lên, đại tiện sống phân, đau quấy bụng đau, da thịt nóng nảy, đêm hay quấy khóc, nằm hay giật mình, ngủ hay ra mồ hôi trộm, biếng ăn khát nước, hoặc ăn nhiều không béo, da thịt xanh xao, đầu mặt chốc lở, thân thể gầy còm, tay chân lẻo khẻo, hay ăn bùn đất, thường gặm ngón tay v. v. Muốn được khỏi tuyệt nọc và chóng lành mạnh, mập mạp, kịp nên dùng mỗi ngày hai thứ thuốc này: 1° — Á CHÂU CAM-TÍCH-TÁN mỗi gói 0$50. 2° — THUỐC THANH-HUYẾT GIẢI-ĐỘC-CAO mỗi lọ 0$60, thì được như ý.

Giúp các bạn Thanh-Niên tránh khỏi bệnh tình Trong 24 giờ!!

Nguyên nhà danh y Trung-hoa mới sáng chế ra thứ thuốc để trị về bệnh lậu và giang-mai rất là mầu nhiệm dễ dàng, đã nhẹ cũng uống vào trong 24 giờ đồng hồ là lui bệnh ngay, chất thuốc rất lành, không hại sinh dục và thân thể người.

Thống trị những người mới bị lậu đi tiểu tức buốt rất đau, hoặc bị đã lâu ngày còn đi độc lại, đi tiểu như thường mà hay ra mủ trắng, vàng, đỏ, xanh, xương sống đau mỏi, trong mình buồn bã, bứt rứt khó chịu. Hoặc người bị nọc bịnh giang-mai truyền nhiễm phát ra ngứa, lở loét, bạch, đại-tiện táo kết, tiểu tiện vàng đỏ v. v. dùng được khỏi cả. Lại còn giúp để giải trừ các chất chuyđộc như Khinh-phấn thủy ngân, hoa miều, và tam-thiên-đơn, ở các thứ thuốc lậu với giang-mai mà các ngài đã uống nhầm khi trước.

Mỗi hộp 1$00 nửa tá 5$00

Ở xa xin viết thơ về kể rõ bệnh căn, mua cách lãnh hóa giao ngân rất tiện

Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG
N° 127, Hàng Bông Cửa-quyền — HANOI

NHÂN TẠO HUYẾT | CỐ TINH BỔ THẬN

BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Bồ dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng mỏi, tê, giật — Gân cốt suy yếu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng được — Ở-cữ dùng chóng để ăn, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$00

CHỦ

THẬN HƯ — DI-TINH

CHUYÊN TRỊ: Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khí ra phải; đau lưng, mỏi gối, mất ngủ, [illegible], đầu nặng, [illegible] — [illegible] khó ngủ, hay thức khuya ngồi ngẫm [illegible] chiêm bao mộng-mị [illegible]. Dù nặng như thế nào, dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bảo thơ mình-tạ đã bằng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau:

«.... Thuốc này lấy toàn tinh chất của người một thứ cây quí, «trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái-«tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi bổ khí huyết, tăng sức «khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tăng tốt «trong người, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai...»

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

«... Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu và «NHÂN-SÂM một thứ v.v... trị chứng đau thận di-tinh...»

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG
N° 114 — Hàng Bông — HANOI

Hơi người bị bệnh hen, nên thở cho dễ chịu!

Thật không gì khó chịu bằng sự khó thở! Lúc đi, lúc chèo thang gác, hễ khó thở thì họ sù sụ ngay, khạc nhổ luôn, chả làm sao cho nguôi được.

Biết bao nhiêu người có bệnh hen, bệnh ho ra đờm sẽ khỏi đau đớn khổ sở nếu chịu chữa bằng thuốc «Sirop des Vosges Cazé». Thuốc ấy đã chữa khỏi rất nhiều người, có nhiều thơ cảm ơn làm chứng.

Hơi người bị bệnh hen, bệnh ho ra đờm, trông người ta đi lại nhẹ nhàng mà không ước ao được như vậy sao?

Nếu các người muốn được như mọi người, nếu muốn biết đủ các sự vui sướng ở trên đời, nếu muốn sống thì nên theo lời khuyên của chúng tôi: uống thuốc ngọt Vosges Cazé.

Sự đau đớn sẽ chóng hết ngay, thở được nhẹ nhàng dễ chịu, vì thuốc ngọt Vosges Cazé không thể nào không chữa khỏi bệnh ho sổ mũi, bệnh hen tức bực, nghe như gió thổi trong ngực và ho cả ngày.

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu CAZÉ, Pharm. 63 bis, Avenue de Châtillon, Paris

---

Tin mừng Hanoi

AN-THÀNH là một nhà kỹ nghệ chuyên môn có tài chế tạo ra kiểu áo Pull'over DOCTORAT bằng laine rất thích hợp với thời thế, hiện vừa đây được Hoàng-Đế ban thưởng Đệ: Ngũ Hạng Long Bội Tinh.

Nhân dịp này, bản hiệu bán giá đặc biệt các thứ hàng sau này, mong rằng các Ngài sẽ vì công nghệ của AN-THÀNH, mà chiếu hưng cho thì AN-THÀNH cảm tạ vô cùng.

AN-THÀNH
41 — Phố Hàng-Đào — 41 HANOI

Áo tập thể thao của các cậu học trò nhỏ 0$20 — Áo tập vỏ các hội thể thao người lớn 0$25 — Chemisette thường 0$35 — Chemisette Elégant cái cúc 0$65 — Có fermeture 0$80 — Chemisette SOLIAR kiểu tối tân đặc biệt cái cúc 1$50 — Áo bận lạnh bằng laine không có tay kiểu DOCTORAT 3$20 — kiểu SOLIAR 3$40 — Có đủ các thứ áo người lớn và con nít bằng pure laine và coton.

Lại có đủ các thứ lụa Hadong giá từ 0$35 - 0$40 - 0$45 - 0$50 - 0$60 - 0$70 - 0$80 — Tusser soie 1$65 một thước. Mua sỉ có giá riêng rất đặc biệt.

Thuốc Cai thuốc Phiện

Xin kính cáo để các ngài biết cho rằng. Nếu ngài nào đã trót nghiện thuốc PHIỆN thì nên bỏ đi chẳng những mất thì giờ mà lại hại cho gia đình, người lại xấu xa nhiều nỗi. Vậy bản hiệu có chế ra được thứ thuốc Cai thuốc Phiện rất là thần hiệu, dù hút nặng đến thế nào; hễ dùng đến thứ thuốc Cai của hiệu HOÀNG VĂN ẤP, số 47, Phố Ninh-Xá, BAC-NINH (Tonkin) là bỏ ngay được, mà người vẫn khỏe mạnh, đi lại làm ăn như thường, về sau lại không sinh ra các bệnh gì cả. Còn như mọi thứ thuốc Cai khác, dù bỏ được; về sau thế nào cũng sinh ra các bệnh, đầy hơi ăn lâu tiêu, giầy da bụng, vân vân... Thuốc Cai của bản hiệu có một điều lạ là khi bỏ rồi, hễ trông thấy thuốc phiện thì kinh sợ, nếu hút vào là nôn mửa ngay, vậy bây giờ lại nhiều sự khó khăn, đồng tiền cũng ít, vậy ngài nào muốn bỏ thì nên thử dùng qua thì rõ, còn nói khoác ra nhiều, chỉ khó tin cho các ngài, giá 1$ một lọ, hễ mua gửi cho ít tiền trước, còn gửi lĩnh hóa giao ngân. Có bán tại hiệu Lê-Nam-Hưng Phan-thiết.

Agence Indochinoise de Publicité et d'Information
(Hãng Làm Quảng-Cáo và Thông Tin Tức Đông-Dương)

A.I.P.I.

DIRECTION GÉNÉRALE:
145, RUE PAUL-BERT — HUẾ

Cần đặt người thay mặt khắp các tỉnh các phủ huyện, các làng tổng để gởi tin tức hằng ngày về cho hãng, lo việc quảng-cáo và việc buôn bán cho hãng. Bất luận đàn ông hay đàn bà, ai có thể đương những việc ấy được thì mau mau viết thơ về thương lượng. Nhớ gởi luôn về hai cái hình nhỏ để lấy carte de service và bỏ theo một con tem 5 xu để tiện việc trả lời.

NHÀ THUỐC

ÔNG TIÊN

Xin giới thiệu luôn ít món thuốc hiệu ÔNG TIÊN
(đã có công lớn với đồng bào mình từ Nam chí Bắc)

Trừ bịnh ho lao và thổ huyết ra, qui ngài đừng để thứ thuốc gì mà không bắt như ho gió, ho phong, ho sổ mũi, ho lâm, ho ban, đàn bà có thai mà ho, con nít cảm gió ho, ho có đờm cũng không đờm dùng đến thuốc HO BỔ PHỔI hiệu ÔNG TIÊN, [illegible] đồng hồ, qui ngài sẽ khen tặng và cổ động thuốc tốt này, vì đáng hơn nhiều bổ phổi mà trị bịnh ho. Mỗi gói [illegible].

Cần kíp

Khi nào đêm khuya cảm gió, ớn mình, sổ mũi, muốn có hơn trời nắng mà mưa, hay khóc đêm, đổ mồ hôi trán, con mắt lờ đờ, nếu không biết lựa thuốc cho nó đừng sẽ hại đến tánh mạng, nên tìm cho đặng THỐI, NHIỆT TÁN hiệu ÔNG TIÊN cho dùng trước sau trong 10 phút hết liền, chắc như vậy chúng tôi đảm làm cam đoan, giá thật rẻ, mỗi gói 0p10.

Người kén xổ cách nào?

Dùng THUỐC TIÊU XỔ hiệu ÔNG TIÊN, công dụng, vì không hôi, không đắng, không đau bụng, bất luận no hay đói, khi xổ cứ việc ăn uống như thường, khỏi cần kiêng cữ, xổ vô số đàm đạnh, phân dơ, sán lãi, uống ít thì nhuận trường và mau tiêu hóa vật thực, lại trừ đặng những bịnh như: thũng, kiết, chanh nước, lớn bụng, đầy da bụng, ho, bón ban, tê và phong đàm.

Mỗi gói uống đặng 5-8 lần giá 0p10.

Các thứ thuốc trên đây có bán khắp nơi đại lý nhà thuốc ÔNG TIÊN.

THẾ NÀO CŨNG KHỎI!

• Đau mình mẩy, nhức gân cốt, khó tiêu, đau lưng, đau lưỡng thận, bàng quang hay dạ giầy, đầy bụng, nhức đầu, chóng mặt, bệnh đau ngoài da (lở, ngứa, nhọt, vân vân), nhưng bệnh này chỉ vì máu độc sinh ra, muốn chữa khỏi thì phải trị các chất độc ở trong máu bằng thuốc Tisane des Chartreux de Durbon.

Thuốc này trích lọc các cây núi Alpes làm ra, sự kiến hiệu đã thử nhiều lần, uống thuốc đó máu lại được tốt như trước, hơn trước, sẽ được chóng khỏi như trăm ngàn người khác, mỗi ngày nhà chế thuốc J. BERTHIER ở Grenoble nhận được rất nhiều thơ cảm ơn. Hiệu J. Berthier làm thuốc đó vì có đạo sĩ Geraldus truyền lại cho cách chế. Các người nên đến chúng tôi, làm cho số người thuốc đó cứu khỏi càng ngày càng đông ra.

Thuốc Tisane des Chartreux de Durbon chỉ bán từng lọ giở lên, ở các hiệu bào chế.

Hỏi thăm và lấy chứng thơ đổi: Laboratoires J. BERTHIER, à Grenoble

TISANE DES CHARTREUX DE DURBON

Thi-văn với thời-đại

« Cù-Là Sư-tử là vua các thứ Cù-Là »

Đó là cái chứng cớ hay rõ ràng của nhà thuốc THOẠI-DU-ĐƯỜNG

Tổng đại lý: NGỌC-HỒNG
81 Rue Gia-Long HUẾ

Mới tới hàng tạp hóa:
Chemisette Valistre 1$80 và đủ các thứ Chemisette Olympia

EXIGEZ LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH
THẦN-DƯỢC « CON CHIM »
VŨ-ĐÌNH-TÂN

Đờn ông, Đờn bà sức yếu, khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm ngay nên thọ bịnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Dạ Dầy.

Đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch, thỉnh thoảng sôi bụng, đau bụng, đau nhói sau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng giầy.

Chỉ một liều thấy giả chịu hoặc khỏi ngay, không hề công phạt: 0$40.

ĂN TỨ KIM-TIỀN 1926

VŨ-ĐÌNH-TÂN
178 bis, Lach-Tray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-Kỳ:
HUẾ: Vinh-Tường, 69, phố Gia-Long;
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh số Ng-t-Huệ
NHATRANG: Mộng-Lương-Thư-Quán;
PHANTHIẾT: Nam-Hưng, Commerçant;
QUINHON: Đồng-Lập, Avenue Khải-Định;
QUANG-NGAI: Chế-Hoàng & Sáng-Vệ;
SOCTRANG: Ng.-văn-Mạnh, Maire à Caisse;
VINH: Hà-thị-Lan (Maison Minh-Huy);
VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Tafforin
THAKHEK: Đào-Tiến (Maison Nhật-Nhật Tân).

Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý

Trong nhà trong cửa
ai ai
cũng phải có sẵng

THUỐC HƯỜN PASTILLES VALDA

đặng khi, có con nít đi học,
Khi có ông già bà cả ra vô,
Cũng có người phải đi ra,
tới sở làm,
THÌ ĐEM THEO TRONG MÌNH
hoặc ngậm chơi thông cổ thông hơi
Khoẻ bịnh,
hoặc ngậm mà trừ bịnh,
như Ki sổ mũi, đau cổ, mệt thở,
ho đàm, tức ngực, vân, vân.
MÀ NHỚT LÀ PHẢI NHỚ
dùng lấy một thứ

THUỐC HƯỜN PASTILLES VALDA

mà thôi
bán đựng trong hộp
coi trên phần phải có hiệu chữ

- VALDA -
MỚI THIỆT PHẢI

Đọc sách nhẹ tiền

Trong vòng một tháng, chư độc giả gởi thơ mua sách Phật nơi hiệu *SOẠN-TRUNG-CÔN 143 rue Louvain SAIGON* thì bổn hiệu miễn tiền cước phí cho. Vậy các ngài chờ có chần chờ để quá hạn, gởi mandat đến, hoặc là viết thơ cho bổn hiệu gởi tới bằng cách lãnh hóa giao ngân mấy cuốn này:

Các tông Phái đạo Phật	0$80
Tông đồ nhà Phật (2 cuốn)	0.90
Pháp giáo nhà Phật	0.70
Lịch sử nhà Phật	0.70
Triết lý nhà Phật	0.70.

(Xin nhớ nhắc rằng qui ngài có thấy trong báo Tiếng-Dân).

CHƯA KHỎI HẲN

nhiều bệnh nặng,
nếu chịu chữa

BỆNH TÁO

Cách chế trà GARFIELD thật là cách chế thuốc giỏi ban cho, kiến hiệu lạ lùng!

Tì vị không tốt, ngày ngày đi đại tiện không đều, đồ ăn ở lại trong mình, thối ra, qua vào máu, máu hoá độc...

Có bao nhiêu bệnh chỉ vì tì vị sấu mà sinh ra!...

Tì vị có nhẹ nhàng sạch sẽ thì máu mới tốt, gan và lượng thận mới ít chất độc, mình mẩy gân cốt mới không đau nhức luôn.

Nếu muốn dùng thuốc men phải cẩn thận... Tạo hoá sinh ra nhân loại, nhờ tạo hoá giữ gìn sức khỏe cho nhân loại... Từ xưa đến nay, ai cũng biết có nhiều cây, lá, chữa bệnh giỏi... ngày nay, y học tấn tới, biết rõ các chất tốt trong cây, chế thuốc bằng cây rất khéo. Vì dụ cách chế thuốc Garfield...

Trà Garfield, thuốc lá cây. Pha uống như trà thường, thơm và mát lắm. Uống thử một chén, chiều nay, Sáng mai, bao nhiêu sự vui sống mới...

Gần lúc muốn chết, nhờ trà GARFIELD mà vui sống lại

« Tôi ở thuộc địa đã lâu, gan tôi rất sấu. Năm ngoái, sinh ra bệnh nặng: gan đau nhức vô kể, nhức đầu, người suy nhược. Thuốc nào cũng không đỡ: đến hôm có bạn tôi mách nhờ trà GARFIELD chữa khỏi, Tôi theo lời bạn. Nhờ trà GARFIELD, đi đại tiện nhiều, dễ dàng, đều đều, máu trong sạch ra, da đỡ vàng nhợt, tôi hết đau, khoẻ mạnh như trước, lại vui vẻ. Cảm ơn các nhà y học tìm ra Trà GARFIELD.

Louis G... Marseille

THÉ GARFIELD

Các hiệu bào chế
Phòng chế thuốc DENSMORE, 25, Rue Dagorne, PARIS (XII°)

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết;

S H E L L

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi.
Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG DÂN, HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

LE DIRECTEUR GÉRANT

SỐ ... RA NGÀY THỨ TƯ 18 SEPTEMBRE 1935

PHU - TRUONG TIENG - DAN

VẤN ĐỀ DẦU HỎA VÀ QUYỀN LỢI CỦA LIỆT CƯỜNG Ở VIỄN-ĐÔNG

Mấy năm nay dầu bán ở Viễn-đông rất mạnh, nhứt là ở Nhật-bản, thứ ở Tàu, rồi đến xứ Đông-dương. Gần đây lại có hội kinh tế kỹ nghệ, khoách trương công việc làm các đường sá, truyền bá sự dùng dầu mazout chạy tàu cho hải quân, những công việc ấy làm cho ta thấy dầu hỏa là một vật cần thiết trên trường kinh tế của mấy xứ kia.

Riêng về nước Nhật-bản, dầu lửa chiếm địa vị rất quan hệ trong công việc quốc phòng, thủy, lục, không quân càng ngày càng tăng thêm, máy móc về việc chiến tranh càng phát minh chế tạo nhiều, lại cần nhiều dầu hơn. Vì lẽ ấy, gần đây Nhật hết sức nghiên cứu tìm con đường độc lập về món hàng ấy, nghĩa là làm thế nào mình tự chủ lấy, lúc chiến tranh không phải nhờ đến nước ngoài.

Ở Đông-dương

Xứ Đông-dương ta không có mỏ dầu, dầu ta dùng là toàn của các hội buôn dầu ngoại quốc đem đến.

Từ mấy lâu dầu bán ở Đông dương do hai hội lớn nắm độc quyền: 1, là Compagnie Franco-asiatique des Petroles, chi nhánh của hội Royat Dutch shell ở Anh. 2) là hội Socony vacuum, chi nhánh hội Standard ở Mỹ. Dầu nhập cảng của hội trên do Ấn-độ Hà lan đưa đến, của hội dưới thì ở Mỹ chở sang; vài năm nay lại có hội Texaco, thế lực còn kém hai hội kia.

Ở Tàu

Cũng như Đông-dương, Tàu cũng cần dùng dầu lửa, hiện nay nước Tàu đương chú lực về sự khoách trương công nghệ chuyên chở, dùng các thứ máy mới, nên sức nhập cảng dầu lửa ở Tàu mỗi năm có đến hàng triệu tấn.

Vì sự mở mang công nghệ phải cần dùng nhiều dầu, và lúc có chiến tranh với một nước nào, dầu là một vật cần không kém gì các món lương thực, khí giới; và lại ở gần lại có nước Nhật-bản là cái máy tiêu thụ dầu, nếu Tàu mà có dầu thì Nhật cũng là một người khách tốt. Nước Tàu đất rộng núi non nhiều, tất là có nhiều mỏ dầu lớn, vì mấy đều cần trên kia, nên chánh phủ đã lưu ý đến công việc tìm kiếm khai khẩn mỏ dầu, song vì tình thế kinh-tế và chánh trị hiện thời mà mối nguyện vọng chưa có thể thiệt hành ngay được.

Dầu bán ở Tàu mấy lâu cũng của mấy hội nói trên chiếm quyền nhập cảng, mấy hội ấy ở Tàu cái tên có hơi đổi khác, song vẫn một gốc một nòi.

Liếc mắt qua bản địa đồ Thái-bình-dương, ta thấy rõ ràng nước Anh và Mỹ là hai cái hầm dầu tưới ngập thị trường Tung-quốc và hết cả Viễn-đông.

Ở Nhật-bản

Theo bản thống kê sau này, thì sức dùng dầu của Nhật-bản mỗi ngày mỗi tăng lên rất chóng.

Năm	Số tấn (tonnes)
1922	583.000 tấn
1928	1.835.000 »
1929	2.051.000 »
1930	2.085.000 »
1931	2.189.000 »
1932	1.597.000 »
1933	2.753.000 »
1934 lên đến	8.000.000 »

Vì sự nhu cần, nên Nhật-bản hết sức chăm chú vào công việc tìm kiếm hoặc chiếm lấy những chỗ sản xuất dầu, hễ gặp cơ hội là làm một cách gan bạo ngay, song mối dục vọng chưa thể thực hiện được.

Ở Đài loan, Nhật đào bới hết cả những miền núi non, có tìm được một đôi mỏ dầu, nhưng chỉ đủ dùng thường ngày, không sao có dư đủ để phòng khi đối địch với một nước khác.

Dầu bán ở Nhật-bản, 60 phần trăm ở Mỹ đem đến; 25 phần trăm ở Ấn-độ Hà-lan; 15 phần trăm do Nga và Ba-tư bán qua. Các hội buôn dầu ấy bán qua Nhật mỗi năm tính có 1.000.000 tấn dầu, thứ nhứt là dầu Mỹ. Muốn chống lại sức cạnh tranh dầu Anh, Mỹ ở thị trường Nhật-bản, hội dầu của Nga Sayousneft soviétique đổi ra làm hội Nhật Nga liên hiệp, mà như tuồng các hội kia cũng muốn bắt chước để giữ gìn quyền lợi của mình ở Nhật-bản. Gần mấy năm nay, nhiều hội ngoại quốc bị lỗ là rất nhiều nên buộc phải cọng tác với người Nhật để duy trì công nghiệp của họ.

Nước Nhật muốn nhơn có hội thâu lấy một phần dầu để cần dùng, toan ép buộc các hội ngoại quốc những điều kiện khó khăn, song không làm được, bây giờ Nhật xây về mặt Mãn-châu.

Hiện nay Nhật đương lo chỉnh đốn công việc ép hột cây soya làm dầu, (cây này sinh ở các xứ nóng, hột rất nhiều dầu) Năm 1934, Mãn-châu đã bán cho Đức 4.000.000 tấn dầu ấy. Họ tính 5.000.000 tấn dầu soya có thể thay thế được phân nửa số dầu mà Nhật cần dùng.

Theo một đôi tin, thì ở phía nam Mãn-châu, hạt Jehol có nhiều mỏ dầu lớn, Nhật sẽ lần lượt khai khẩn

DẬT Sĩ thuật

(Còn nữa)

Cùng ông Chu-đình-Quán Thanh-Hóa

Kể số thầy các số báo mà bản quán đã gởi cho ngài là 174 tờ, xin ngài gởi relevé về bọn về cho.

T. D.

THẦY TUYỀN-SANH

Về đời khoa cử trước có làm chuyện bực cười, như: « Đức bản niên » và « quan tú, vua cử » mà báo Tiếng-Dân đã thuật mấy số trước. Nay ký giả xin thuật chuyện « thầy tuyền sanh » sau này, cũng vui vui:

Trước vài mươi năm, dân quê đối với chữ quốc ngữ vẫn thờ ơ lãnh đạm; dầu nhà nước sức lập trường mà 5, 7 làng chưa có một cái trường, cũng hiếm học trò. Sau đó có lệnh mỗi năm mỗi lần hạch tuyền sanh để làm cách khuyến khích... Chuyện ấy chắc phần nhiều độc giả còn nhớ (độ năm 1912 - 1914).

Ở trường làng nọ, lập đã 3, 4 năm, mà không có cậu học trò nào đi hạch tuyền sanh được. Cả thầy giáo và phụ huynh học trò đều có vẻ lo buồn, đến lần hạch năm 1916, may sao có cậu H. M. con ông Hương, là người sốt sắn lập trường, được đậu tuyền sanh. Xiết bao mừng rỡ! Đến khi rước bằng: xẻ heo mổ bò, mời họ nội, họ ngoại vô số! Ngựa, võng rần rộ, cờ trống lung tung, làng lại chế lá cờ mới, trong thêu bốn chữ: « 初 中 選 生 » ngó nó vinh dự làm sao! Rồi thầy tuyền sanh yết đình, yết nhà thờ, pháo đốt vang trời. Từ đó thầy tuyền nghiễm nhiên là vị quan sang trong làng, tưởng rằng nay mai sẽ được bổ đi làm quan, làm quan đặng thì thổ cái họe « A B C » thầy mới tập đánh vần mài miệt mà toàn nhà thầy nhận là đã học được cái hay của học tây.

Sau đó nghe có một người bạn Âu phục tử tế tới nhà, chịu để cử thầy Tuyền đi làm việc, ăn lương tháng 50$. Cả nhà tiếp đãi tử tế, và chịu tiền quà một số khá. Người nọ được một số tiền khá đông mất. Hiện thầy tuyền ngày nay vẫn đi làm xâu, viết bức thơ không thông!

Ẩn Lộ Lạc thuật

Những khí cụ giết người tối tân của Đức

(Tiếp theo Phụ trương số 827)

Đồng-minh biết rằng binh nhật Đức chế hơi độc nhiều, song không thể ngăn cấm được Đức, là vì các chất dùng chế ra hơi độc như chất Chlore, Phosgène v. v . . . , là chất thường nhất trong các xưởng chế thuốc trị bệnh sốt rét (Plasmochine), chế phẩm nhuộm, chế tơ lụa nhân tạo.

Chlore là một chất thường dùng để chế với Be.zene và Toulnèm và làm các vị Chlorures de Chaux, Eau de Javel và Acide chlorhydrique. Trước Âu-chiến, Đức làm ra mỗi ngày 37 tấn. Trong lúc Âu-chiến làm xấp đôi.

Còn Phosgène là món cần nhất để chế các thứ phẩm nhuộm.

Sau cuộc chiến-tranh, nhà Badische Anilin chế mỗi ngày được 200 tấn Phosgène, nhà Bào-chế Bayer ở Leverkussen làm được 30 tấn. (Theo lời Đại-tướng Denvignes).

Còn Sulfate d'Ammoniaque, các xưởng Đức mỗi năm chế ra 2 triệu tấn. Binh nhật, nói để làm phân hóa học (Engrais chimiques) kỳ thật dùng làm thuốc súng.

Thật là: « *Tinh vi phẩn, động vi pháo* ».

Năm 1913, trước Âu chiến một năm, hóa học sư Haber dùng phép « tổng hợp » (Synthèse) các chất mà thế ra Ammoniaque thật nhiều. Sự phát minh này có ảnh hưởng rất to cho cuộc Âu chiến, vì nhờ nó

(Xem tiếp trang sau cột 1

ĐẤT TA MÍA TÂY

(Thuật việc làm mía ở hội đường Tuy-Hòa)

(Tiếp theo Phụ-trương số 827)

Mấy viên chức ăn lương hội kể trên, đều theo phận sự của mỗi người mà làm; trừ chánh phó chủ ra, bao nhiêu người kia, đúng giờ hội định, nghĩa là: buổi mai từ 6 đến 11 giờ, chiều từ 1 giờ đến 5 giờ rưỡi, đều có mặt tại sở làm, mới lãnh đủ số lương; nếu tự tiện mà nghỉ một buổi, một ngày, thì số lương cũng trừ một buổi một ngày ấy.

Mua đất

Mấy năm mới mở hội-đường, đất còn có giá, vì lời dịu ngọt, tánh khôn lanh của ông chủ, tiếp đãi, nên các chủ điền và các làng bán đứt, hoặc cho mướn cũng thường giá thôi. Gần đây phong trào khủng hoảng tràn khắp, đất ấy đã mất hẳn giá, Hiện nay một mẫu tây giá mua trên dưới 50$.

Vả lại mua đất thường trù trước về đường chuyên chở thuận tiện, nên phần đất dựa gần sông, hoặc có thể làm đường xe, thì hội mới mua.

Tâcheron (*Cai lãnh hành*)

Công việc của hội phần nhiều cho cai lãnh hành bao cả, như: phá gốc, làm mương dẫn thủy nổi trên mặt đất, (arterre), đào rãnh trồng mía (sillon), xuống hàng, tác nước, trồng mía, tưới mía, bỏ phân, làm cỏ, lên hàng, đốn mía, ban gốc, cày đất và tảo mương vân vân.

Tuy cai lãnh hành bao rồi, mà khi dân ra làm, mỗi việc đều có người ăn lương hội phân ra coi sóc, nên mới có một số người của hội nói trên.

Cai phụ

Tâcheron lãnh rồi lại cho cai phụ kêu dân làm, các cai phụ phải làm giấy giao kèo với cai lãnh. Cai phụ lãnh lại, đã nhắc xuống một bực rồi, có người mướn dân làm, có người lại đặt soát cho cu ly lãnh lại nữa. Thế nên mỗi việc làm, cai phụ rất đông, lấy một việc đào sillon mà nói, dân ít gì cũng 300 người, mà mỗi Cai độ chừng trên dưới 20 người, thì đã 15 cai rồi. Các việc khác đủ biết.

Arterre (*mương dẫn thủy*)

Đất mua xong, các thầy nhắm đem bản tới nhắm, làm mương dẫn thủy, hoặc tháo nước sông thủy lợi vô, hoặc đặt máy bơm nước sông lên để tưới mía. Thế nên chung quanh một sở đất nào, cũng đều có mương dẫn thủy bao bọc.

Mương 6 và mương 5

Bề rộng trên mặt 0m60, bề sâu 0m60, kêu là mương sáu, còn mỗi bề 0m50 kêu là mương 5. Chung quanh mỗi đám đất, phải có mương sáu để chứa nước dẫn vô. Còn mương năm thì rọc đất từ liếp theo chiều đông tây, cách 7m60 tới một mương như vậy, để tháo nước sâu vô mà tưới mía.

Hai hạng mương nói trên, mùa nắng thì tháo nước vào chứa để tưới, còn mùa mưa thì đào thêm sâu xuống, để rút nước trong mía chảy ra sông.

Sillon

Mương 5 đã dọc theo chiều đông tây, tại rãnh mía tất nhiên phải đào theo chiều nam bắc. (Ấy là bọ đã lường theo ngọn gió chỗ này làm cho mía khỏi ngã). Bất câu sở đất ấy rộng dài bao nhiêu, cách trở thế nào. Mương năm cứ ngay nhau chiều dọc, sillon lại ngay nhau chiều ngang, đứng bên đầu mương 5 đám đất nhứt, ngó qua đám đất 10, tuy nhiều cái mương năm, mà năm thẳng như hàng chữ nhứt, sillon thì đứng liếp một, ngó qua liếp 100, cũng ngay nhau, khéo lắm. Vì đào theo thước tấc như vậy, nên anh em dân không quen thạo, hay không ý tứ thì đào sai luôn. Mỗi sillon dài 7m20, sâu 0m40, rộng 0m35.

Xuống hàng

Đào sillon rồi, mấy thầy ký họa đồ rồi, thì các cai đem dân tới lấp đất xuống nửa mương, lấp đất ấy kêu là xuống hàng. Dân xuống hàng với dân đào sillon, công việc làm trái nhau: Một bên thì đào bỏ lên cho đúng thước tấc, một bên thì lấp xuống và dập cho nát đất đi.

Tát nước

Dân xuống hàng xong, thì các cai tát nước đem dân tới tát nước vào, nước có sẵn ở mương dẫn thủy, tháo ra mương sáu, chảy sang mương 5, cả bọn dân đàn bà, con nít (từ 12 tuổi trở lên) cầm gàu thiếc múc nước đổ lên sillon, kỳ cho nước nổi mới thôi.

Mía giống

Khi mới mở sở này, nghe nói chở mía qua đủ sắc, sau thí nghiệm, duy có mía mốc hiện trồng bây giờ là hiệp hơn. Ban đầu chở cả cây trong Saigon ra, chặt mỗi khúc 3 đốt để trồng, Sau có người tây canh nông khác qua, dạy cách trồng mía mụt.

Mía mụt ấy làm như thế này:

Mía chưa già đã lột cả lá và chặc cả ngọn toàn đám; sức còn hăn, mỗi đốt mía đều nhảy ra mỗi mụt. Khi mụt dài 3, 4, tấc tây, thì cắt từ đốt có mụt ấy mà trồng.

Trồng mía

Sillon đã hạ xuống một nửa đất, bọn tác nước đã tác vào nước đương ướt, thì cai trồng mía dẫn dân tới đám mía giống, dứt từ đốt có mụt, cắt bớt lá, gánh đến trồng; trồng đây cũng như cấy lúa vậy; nghĩa là trồng xuống đã có mụt rồi, không phải trồng mía cây như trước, cũng không phải lột ngọn trồng như mía ta. Cách trồng thì bắt hai đầu sillon trồng xiêng vô giữa làm cho tác nước dễ và phòng khi mía lớn khỏi ngả ra đường. (Khi hết mía giống rồi mới dùng đến mía ngọn, chặc đầu trồng đó).

Tưới mía

Mía trồng rồi, thì các cai tưới nước giữ giới hạn mình lãnh, dẫn dân đến tưới mía, bốn năm ngày tưới lại một kỳ; tưới như vậy cho đến thẳng mưa dào mới thôi.

Tảo mương

Mương dẫn thủy, mương sáu và mương năm, tháo nước vô thường thì mương hay lấp. Vậy nên đôi ba kỳ tưới nước, thì cai tảo mương đem dân đến tảo mương, nghĩa là dọn mương lại cho sạch sẽ như cũ, và làm cho hết nước dơ bẩn, cho mía khỏi bệnh.

Đo mía

Mía trồng rồi, làm sẵn một 1 cái thước bằng tre, khắc sẵn, bảy thước trong cây ấy, cắm vào giữa đám mía, để coi mỗi đêm thường hoặc, đêm gặp mưa, mía cao lên mấy phân.

Bỏ phân

Mía vừa bén rễ xuống đất, thì cai bỏ phân dẫn dân tới bỏ phân, phân ammoniaque bỏ 3 kỳ: kỳ nhứt, kỳ nhì mỗi buội mía 12 grs, kỳ 3 thì bỏ 7 grammes. Mía lên ba bốn đốt bỏ phân potasse, mía lớn mỗi buội bỏ 12 grammes, mía nhỏ bỏ 7 grammes, chất phân ấy làm cho mía mau cứng. Sau còn rải một lần phosphate để trừ các loài trùng mối phá hoại mía.

Có đôi khi mía xấu cũng dùng phân thú vật của Annam ta mà bỏ vào.

Cu ly cũ
P. D. L.
(Còn nữa)

Cuộc thí nghiệm bánh xe nước mới và chung quanh vụ đào kênh ở Quảng-Ngãi

Ngày 2-9-35, lúc 3 giờ chiều, tại bờ xe nước Lương-bá Tiên, thuộc sông Vệ, ở làng Đông-viên (Tư-Nghĩa) có cuộc thí nghiệm bánh xe nước mới, do quan Kỹ-sư Lục-lộ sáng chế. Tới dự cuộc có quan Tòa, Tỉnh, Phủ, Huyện, Dân-biểu (có ông Võ-đình-Thụy), các Đại-biểu hàng tỉnh, các thân hào sĩ thứ toàn tỉnh và các điền hộ, chủ xe, chứng kiến sự kết quả cuộc thí nghiệm.

Bánh xe mới này, khác với bánh xe cũ, cũng dùng trục bằng gỗ, mà nơi đầu trục ấy bọc sắt, đặt vào ổ đạn rồi để lên con bọ, như trục xe điện. Tấm phên cột theo cần xe để cho nước đẩy xe chạy, linh cọng như lông móng, lại đan kín mặt như mặt nong, chớ không đan lòng mốt như lối dùng lâu nay. Trục xe này, thường phải bỏ mỡ vào ổ đạn trong lúc xe chạy cho được trơn.

Bắt đầu vào xem, ông Thụy cho cột vào 3 bánh xe, mỗi bánh một cái chéo khăn màu khác nhau, để so sánh số vòng quay của mỗi bánh xe lâu mau, trong một thời giờ nhứt định. Cứ con số đã đếm, thì bánh xe kiểu mới chạy 50 vòng, mà bánh xe cũ, bánh thì chạy 33 vòng, bánh thì chạy 29 vòng. Lấy trung bình mỗi phút, kiểu bánh mới chạy được một vòng.

Rồi quan kỹ-sư nói với mấy người chủ xe nước:

« 1·) Giá trục xe kiểu mới hiện giờ độ 4, 5 đồng một cái, mà sức dùng nó lâu đến 9, 10 năm, ai muốn cần dùng bao nhiêu, sẽ đứng mua bộ cho.

2) Lúc xe chạy thì bờ cản nước đều bịt dộn kỹ càng, cả cống nước cũng đều đóng kín; nếu muốn biết thả cống nước chảy đi, bánh xe chạy chậm mau thế nào, ta sẽ thí nghiệm cho xem. (Hỏi lại thì ai cũng thưa rằng: « Đóng kín cống lại, để dồn nước vào bánh xe cho xe chạy, tất nhiên là xe chạy mau hơn.)

3·) Bánh xe chạy mau, đem nước lên nhiều, ai có điều gì chất vấn cứ cho phép trần tố. »

Hiểu xong, quan cho thí nghiệm sự ghe thuyền lên xuống cống. Cái cống xe cũng thay đổi theo kiểu mới: trước kia xe chừa một cống mà thả cống trống cho ghe thuyền xuống lên; nay thay làm 2 cống, mà cống nào cũng có bửng đóng để giữ nước lại. Cách cống này, một cống ngay hàng theo bờ dộn xe, còn một cống cách xa bờ dộn xe, đóng trên giòng nước cách nơi cống kia ước 9, 10 thước tây, đủ lọt thân một chiếc ghe lớn; hai bên có hàng ròng cũng dộn kín. Khi ghe xuống có một người chận tấm bửng ở cống trên cho ghe vào lòng ròng, rồi liền chận tấm bửng ở cống dưới cho ghe xuống khỏi bờ dộn. Khi ghe lên cũng làm như thế. Có cho ghe lên xuống nhiều để công chúng xem.

Đâu đó thí nghiệm xong, quan lại vào nhà ông Lương-bá-Tiên mời các làng cần dùng nước Kinh và các chủ xe đến nghe quan Sứ nói (quan Tuần dịch):

« 1·) Về việc thí nghiệm bánh xe kiểu mới, sẽ giao cho quan kỹ sư Lục-lộ chăm nom sửa đổi cho được vững vàng kiên cố, nay đương lúc đầu vẫn chưa được hoàn toàn, ai có điều gì muốn sửa đổi sẽ trình bày cho quan trên rõ.

« 2·) Về vụ đào kinh An-chỉ, sẽ khởi hành, song trước khi đào sẽ với bên cần nước và bên chủ xe hợp đồng lấy chương trình, qui định quyền lợi cho nhau, cần nhứt là bên chủ xe không mất chút nước nào.

(Xem tiếp trang sau cột 2)

NHỮNG KHÍ CỤ GIẾT NGƯỜI TỐI TÂN Ở ĐỨC

(Tiếp theo trang trước)

nước Đức mới đủ vật liệu làm chất nổ, và chiến tranh mới kéo dài thêm ba năm nữa.

Xưa nay chất Ammoniaque do chất Nitrate de Soude ở Chili (Nam Mỹ) chở sang Âu châu. Năm 1915, Đồng Minh vây bốn biển, thành thử Đức không còn một chút Ammoniaque. Nếu không có ông thánh Haber thì Đức đành bó tay chịu chết.

Ông Haber và Ông Bosch (hai giáo sư này đều có phần thưởng Nobel) dùng thứ máy riêng chế Ammoniaque bằng không khí và nước.

Nói nghe dình như dễ lắm, kỳ thật phải mấy mươi năm khó nhọc và thí nghiệm mới tìm ra cách rút đạm khí trong không khí và rút khinh khí trong nước lạnh. Dùng phép «tổng hợp» chế hai hơi ấy lại thành ra Ammoniaque, rồi dùng Ammoniaque để chế ra thuốc đạn. Nước với không khí, hai vật liệu này dù Đức bị vây mấy thế kỷ cũng chả sợ thiếu, chả sợ hết.

Hiện nay Công-ty Badische chế mỗi năm 350.000 tấn, nhà máy I. G. ở Merseboung 500.000 tấn.

Theo lời Đại-Tướng Denvignes, thì Công Ty I. G., xưởng Badische và hiệu bào chế Bayer ở Leverkussen toàn là những nhà máy có quyền sanh tử. Muốn cho thiên hạ sống thì phát mấy vạn tấn phân hóa học (engrais chimiques) để làm phì liệu cho Canh nông và mấy vạn tấn thuốc trị bệnh sốt rét (Plasmochines) còn muốn cho thiên hạ tiêu diệt, cứ đem tạc đạn có hơi độc ném trong ít ngày thì xong.

Tất cả những nhà máy của Đức, ngày thường giả chế tơ lụa nhân tạo, hoặc phẩm nhuộm và làm thuốc trị bệnh, kỳ thật ngày nào họ cũng đeo đuổi một mục đích: Chế chất độc giết người.

Hội Quốc liên không thể cấm Đức chế hơi độc, vì nhà máy của Đức, lúc thái bình lo việc làm ăn, đến khi sắp «sinh sự» mới lại xoay ra chế hơi độc. Bây giờ họ không còn dấu diếm gì nữa; từ ngày họ không tuân theo Hòa-ước Versailles, họ làm minh bạch lắm.

Xem xét tình hình mấy năm về sau đây, thì Đức cần có một cuộc chiến tranh nữa. Bao nhiêu sách xuất bản nói về vấn đề ấy, đều công nhận rằng hiện nay Chánh-phủ Đức đương dự bị để làm cho được lòng dân: khắp trong nước từ tư bản đến vô sản đều mong mỏi chiến tranh. Cái nạn thất nghiệp vì thừa người và cái nạn kinh tế khủng hoảng của họ càng nguy hơn ở các xứ khác.

Kỹ nghệ, khoa học và binh cơ ở Đức phát triển một cách phi thường, nhân tài của họ không ai sánh kịp, ấy là những chỗ làm cho dân Đức có hy vọng làm chúa Âu châu.

Số dân Đức tăng lên rất chóng, làm cho bọn thiếu niên khôi ngô, vạm vỡ, thông thái, hùng dũng ở các trường Đại học mỗi năm thi đỗ đông như kiến như ong, dù có đem bỏ bớt trong hai mươi chiến trường như Verdun cũng còn thừa nhiều.

Chính bọn thiếu niên ấy bị phong triền dầy dọa lâu năm thì bảo họ ham sống làm gì nữa? Mối thất vọng, nỗi khổ tâm làm nẩy ra cái thuyết «Cùng tắc biến».

PHÒ-TANG
(Còn nữa)

Việc trong nước

Ba chị phụ nữ bị bắt

NGHỆ-AN. — Mới rồi tại huyện Nghi-lộc có bắt ba người con gái là: Thị-Xân, thị-Thìn, thị Vị. Ba người này trước can vào đảng phụ nữ hội kín, nay vừa mới bị bắt vì bị tình nghi là tổ chức hội kín lại.

P. V.

Một người đoàn lân treo cổ tự tử

Mới rồi tại làng Yên pháp, thuộc phủ Hưng-nguyên, xảy ra một vụ án mạng vì bức tử.

Nguyễn-Toại làm đoàn lân, thường tuần tráp trong làng, thấy người Chánh Lý nhà giàu có lại ỷ thế mở sòng đánh bạc tự do, không kiêng nể gì cả, đoàn lân Toại có ghi định bắt không e nể gì.

Hôm cuối tháng Aout, Nguyễn-Toại dò biết trong nhà Chánh Lý đương gá bạc, mà trong các con bạc lại có cai Tường (cai lục lộ) là một tay cự phách trong làng đỏ đen. Toại cùng một vài tên tuần phu xông vào bắt; nhưng có sức và cơ mưu của cai Tường, vợ chồng Chánh Lý cùng thả họ ra chống cự đánh lại thầy trò đoàn lân Toại, vu cho là kẻ cướp. Hôm sau cai Tường làm giấy lên trình Phủ nói rằng y ở trọ nơi nhà Chánh Lý, đêm nọ bị Nguyễn-Toại đến cướp bóc....

Theo giấy trình, phủ cho đòi Nguyễn-Toại giam và xét hỏi trong mấy ngày. Sau khi tha về thì có giấy quan sức khai lý lịch Nguyễn-Toại. Thừa cơ hội, lý trưởng Ngô-Nhân và phó lý Nguyễn-Nhã đòi Toại đến bảo đút cho 10$00 thì mới khai lương thiện cho!

Phần thì nhà nghèo chạy đâu cho ra số tiền, phần thì bị mang tiếng xấu trong làng, nên nửa đêm hôm 27 Aout, Toại ra cầu Tây ở gần làng, mượn sợi giây vô tình thắt cổ treo thòng lọng dưới cầu tự tử.

Sáng hôm sau nhà chức việc trình quan, quan nha đã về khám. Hình như quan trên đã xét rõ sự thực, nên đã cho bắt giam vợ chồng Chánh-Lý để xét hỏi.

P. V.

Nhiều kẻ trộm

QUẢNG-NAM. — Từ khi quan phủ Thăng-bình Lê-chí-Hâm đổi đi, thì việc canh phòng ngó sơ sài quá, nên bọn ăn trộm lại khuấy rối dân lành mà hương lý không chăm sóc đến.

Như tổng Hưng-Thạnh, tổng An-thái, kẻ gian thường thuốc chó lấy của v. v.

Nên chức trách nên để mắt.

D Th. B

Lời than của các thầy giáo

QUẢNG NGÃI. — Đầu tháng 9 vừa rồi, các thầy giáo sư thuộc hạt Sơn-Tịnh đến nha lãnh lương, nghe nhiều thầy than van:

Lương mỗi tháng không bao nhiêu, mà mỗi thầy đều giảm 3 phần trăm, còn trường phủ mỗi tháng lương chỉ có 2$03 mà cũng phải bị giảm như thế. Lương tháng 7 các thầy đã nhận tiền rồi, mà tháng 8 này cũng bị thôi giảm, vì rằng nghị định giảm lương thi hành vào khoảng tháng 7.

Toàn hạt giáo sư kê chung một bản đơn lương, mà mỗi thầy đều bị thầy thừa chận lấy hết 6 xu tem giấy đơn.

Được nghe lời than van trên, xin cung cho nhà đương cuộc khảo sát.

D. Á

Đã hòa giải mà ruộng còn bỏ hoang

Tại bộ làng Mỹ hưng, tổng Hành-cẩn, huyện Nghĩa-hành có giải đất bồi. Năm 1934, lý hương và các chủ đất tiếp giáp xin trưng, trong ấy có anh em Lê-Khiết, Lê-Văn cũng tự xưng là có đất tổ tiền lưu lại nên đã, xin trưng. Đến ngày 6 tháng 8 năm Bảo-đại thứ 9, có phái huyện Nghĩa-hành về hội đồng khám đạc đất ấy được hơn 20 mẫu. Huyện sức các chủ đất phải soạn khế đến nha xét, thì khế của Khiết và Văn, có nhiều điều thất thiệt. Nhưng quan hiểu, nếu hai bên có thuận thỏa nhau, thì cứ làm hòa giải.

Muốn mua đường gần, lý hương Mỹ hưng và các chủ đất cũng cho Khiết và Văn nhận trưng hơn 4 mẫu; hai bên đã thuận làm hòa giải; Khiết và Văn đã ký nhận đóng tây hẳn hoi, đem nạp tại nha. Đến bữa 8 tháng 7 Annam, có phái huyện về đạc. Không biết thầy thừa Đào dụng ý với bọn ấy thế nào, lại tiểu phân đất của Văn và Khiết loán vào đất của Trần-hiền-Ký (thanh khách), nên lý hương Mỹ-hưng không ký. Bọn Văn, Khiết hiện đã giành hoa lợi sở đất kia, hai đường còn đương kêu kiện.

Làng Mỹ hưng và các chủ đất đã hao công tốn của nhiều, mà vì lòng tham vô lối của bọn Khiết và Văn, thành đất ấy cứ bỏ hoang, chưa ai cày tỉa được.

Quan trên nên xét sớm cho dân nhờ.

Người dân

Án cướp

Tên Võ-Bình, ở làng An-Điềm, tổng Bình-trung, phủ Bình-sơn, nhà khá, nhà không nuôi trai bạn, chỉ có hai vợ chồng và một đứa con gái độ 3 tuổi, một đứa tớ gái độ 15 tuổi. Lúc 11 giờ tối mùng 8 tháng 8 ta (5-9-35) có bọn hung đồ thừa cơ vô nhà bắt giữ hai vợ chồng Bình, cầm dao kề nơi cuốn họng; còn một bọn thì nổi đèn lên rọi, bửa rương và tủ, lấy hết 85 đồng bạc, 10 cặp áo quần, một tráp giấy khế ruộng và các đồ nữ trang. Khi ấy đứa tớ gái chạy trốn mất, còn đứa con gái chạy chun núp dưới phản. Sau nghe tiếng hô hoán, lân bang tiếp đến, thì bọn cướp đã đi mất. Hương lý báo phủ. Phủ về khám và hiện đương điều tra.

Vụ cướp này có điều khả nghi là: Cả bọn hung đồ đều đội mũ không cho thấy mặt, và giả nói tiếng người ở mấy tỉnh miền bắc Trung-kỳ. Nhưng có người đoán: bọn cướp lấy giấy ruộng đất, tất không phải bọn cướp nào xa. Mong sao tìm được manh mối.

Lộ bảo-Khách

Cu ly đèn đánh hương lý

Làng Vĩnh long, gần đồn Lý-sơn, tổng Bình-hà, phủ Sơn tịnh, có một cái rừng, vì ở giữa biển, có ích chung cho làng là ngăn gió bốn phía và rút nước mưa trên núi chảy xuống. Hết một nửa dân làng đều sống nhờ rừng núi đó. Rừng đông gần nơi xóm người ở, có cây chen lấn nhau. Xung quanh có đất rẫy, làng đã có cấm không ai được phá hại những cây trong rừng, chỉ để dùng những việc lợi chung cho làng.

Ngày 8-8-35 bỗng có 4 người cu ly sở đèn và một người chạy giấy tên là Điền, Thanh, Tích, Trương (một tên thì chưa rõ tên) lên đốn củi và phá hại cả rừng.

Người thủ khoán làng là Nguyễn-Sương coi giữ rừng, vừa nghe bọn ấy phá rừng, liền báo cho hương kiểm là Phạm-Hùng chạy đến và có hỏi lại ông cả là Đặng-Cuộc xem bọn ấy có xin phép không. Ông cả bảo không và bảo trói bọn kia sao được tự do hành động như thế. Bọn ấy nghe câu chuyện, liền về báo cho quan sở đèn và quan Bang tá Lý sơn rằng «Dân làng Vĩnh long làm cọng sản».

Quan Bang và quan Tây có đem mấy lý thả họ đủ cả súng ống đến làng, nhưng tới nơi thì thấy yên lặng! Quan Bang giận rầy mấy tên kia sao vu báo không thiệt. Có tên Thạnh vác súng, đang mang trên vai, thưởng cho hai tên thủ khoán và hương kiểm mấy đòi vào mặt, giữa công chúng và quan Tây Bang.

Làng đã có đơn kêu tại đồn Lý sơn, chẳng thấy xử ra sao. Mong quan trên thấu rõ tình đầu, chớ bọn ấy lạm dụng quyền nhà đèn mà đánh đập hương lý lại vu cho tội nọ tội kia, làng chịu sao nổi!

Tr. H.

Sâm đờ vu cho người mà mình trở mắc

8 giờ sáng ngày 4-9-35, có người tây Thương-chánh ở Sơn-trà và tên lính đi với tên Xuyến (người này dẫn mối, hay đi rình; mò đồ lậu), đến làng Phú-lộ, tổng Bình-thượng, vào nhà người thợ rèn tên Biền lục soát khắp nơi không thấy gì cả; lại dắt nhau đến nhà Bùi-Thừa (ở bên cạnh) xét, thì có 3 cái ui không và có ít nước một chua; tìm kiếm cùng, nghe ở bên chuồng heo (đã hư) có mùi chua, ông tây định chắc tên ấy nấu rượu lậu mà đổ đấy, nên cho kêu lý hương làng ấy đến nhận và Phủ xét.

Một lát thì 3 cái ui không đã đến Phủ, quan Phủ cho kêu tên Thừa vào, kêu phạt nấu rượu lậu là 11$70 mà phạt thêm 1$30 dạng thưởng tên Xuyến có công tìm mò; nghe hương kiểm cũng bị phạt, mà chưa rõ số tiền.

Đoạn, làng ra hỏi tên Xuyến đầu đuôi về sự soát nhà thì tên Xuyến thuật như vầy: Nguyên bữa 1-9-35, tên Thừa có đến nhà Xuyến nói: «Tôi nhơn có mối thù với tên thợ Biền, nhờ anh trả giúp cho: Sớm mai 4-9, anh đem ông Thương-chánh đến nhà tên Biền thì có ba hũ hèm ngay. Để tối 3-9 tôi lén đem bỏ trước nhà trong đám khoai chảy, tây đến thì anh chỉ cho nó bị phạt bắt cho đáng số...»

Đến bữa ấy (4-9) đúng 8 giờ, tên Xuyến y lời hẹn, dẫn ông Thương-chánh đến lục soát, nhưng không thấy gì, tên Xuyến sợ mình bị nói láo, bèn chạy đến hỏi tên Thừa, nhà gần đó, thì Thừa nói tối hôm ấy thợ Biền đóng ngõ kỹ nên không vào được. Tên Xuyến hỏi cái ui, thì tên Thừa chỉ ngay chỗ xó chuồng heo; tên Xuyến đang chạy báo cho ông tây thì đúng này tên Thừa đem ra chỗ chuồng heo để ông Thương-chánh ở bên nhà Biền nghe thấy (vì nhà tên Thừa trống nên ông sang bắt, cho là bả rượu lậu đổ đấy. Thế là khi sự của tên Thừa để phao vu cho người, mà Thừa lại bị bắt (đó ấy là cơm sâm đờ vu cho tên Biền).

Lời nói trên có thực thì tên Thừa bị phạt cũng đáng, song nhà đương cuộc nên biết cái lối điềm chỉ phao vu rất là tồi thôi.

B

Lý trưởng thu thuế ngoài sổ

Lê-Dả dân làng Tân xuân (Sơn tịnh) năm trên đã trước tịch chịu thuế, sau y vào làm ăn trong Nam-kỳ, ở nhà không ai nạp thuế, nên lý trưởng tương vào sổ bản cùng. Ngày tháng 3 năm nay, Dả về làng, lý trưởng Huỳnh-Bạn thừa dịp thuế, buộc Dả nạp 2$95 thuế thân, và 1$00 tư ích. Có phòng biên lai. Ngờ đâu trần cột ghét trần ấn, tên hương mục cựu trong làng lại đem chuyện tố giác với quan ngày 10-8-35 quan cho phái về bắt tên Dả và lý Bạn đến nha xét hỏi. Bên thì khai có nạp thuế, bên thì thế có phá thêu. Chuyện còn đương cứu.

V.

Tin thêm về chuyện «mối lạm nhũng trong nhịp đạc điền»

Chuyện này đã đăng Tiếng Dân số 813 và 821. Vụ này phát giác chỉ đòi khổ chủ là thị Yên (An-chỉ) và Cao-Xáng (Thanh-láng) đến nha khai: Lý trưởng Nguyễn-hữu-Đinh, chỉ hỏi qua loa rồi cho về. Còn tang vật (cái xe đạp hiệu Dasry N° 260879) cũng không tịch ký. Hiện nay nghe lý Đinh đã giấu cái xe, cái khế ruộng để chối cho khỏi lỗi. Khổ chủ đã hầu mấy nhiều lần, mà quan vẫn hứa «sẽ xét.»

K

Xã dân và thân hào trong hạt đối với cử chỉ của một vị phụ mẫu

Bản báo tiếp được bài dưới này của thân hào và xã dân hạt Phù cát than phiền về cử chỉ quan huyện tân nhân vật, lược đăng đại đoạn như dưới:

BÌNH-ĐỊNH. — Ngày 24-8-35, quan huyện đi khám đường về tổng Trung-chánh (Phù cát), có sức trước cho các làng trong tổng cờ trống đón rước.

Các quan huyện trước, chỉ có lần đầu đi hành hạt, có sức rước nhưng cũng tùy tình tổng lý nghinh tiếp, chớ không buộc cờ trống; đến quan mới này thì sức rước mãi mà đã nhiều khi quở phạt nữa. Nên mỗi lần ngài đi làng, nào cũng phải cờ trống chực ở địa đầu làng.

Ngài hạ hương lại một cách lạ lùng mà tổng lý không ngờ, vì xưa nay chưa thấy quan phủ huyện nào cứ chỉ như thế:

Ngài đi xe với một tên thập trưởng, bận bộ đồ kaky vàng, quần xà lỏn, đầu đội mũ nỉ xám lật vành lên. Vì thế nên tổng lý tưởng lầm là lính mộ về làng, hay là người nhà doan đi bắt thuốc, chớ không biết là quan, cờ trống chưng mà đi im.

Đến khi quan xuống xe, nhìn thấy rõ một quan, tổng lý ngạc nhiên, mới truyền đánh trống trương cờ, thì quan đã lên bộ giận, quở mắng: Sao rước ai? Rước...!

Khi ấy tổng lý, lý quất hương chức, hương chức dập đầu, ôi thôi! trống chiêng trống sơm nổi rầm, cờ xéo cờ rìa phất lên, nhộn nhịp xôn xao như một đám gì, từ làng này kéo qua làng khác. Trông ra quan lấy làm thích!

Một điều lạ hơn nữa là khi quan đến làng nào, thân hào phụ lão, theo phép lịch sự tới chào tiếp quan như các quan tiền lệ, thì quan chẳng thèm hỏi ai một tiếng hay là bàn sự công lợi gì. Quan nói quan đến đây làm việc, chỉ biết mấy thầy lý và mấy thầy tổng thôi (?).

Quan làm việc theo lối văn minh, mà buộc dân trong lúc «thất bát» này nào đi hành hạt, đi đốc thuế, đi đốc trích lục, lại đi khám đường, đều buộc dân cứ cờ trống đón rước mãi, làng nào cũng lấy làm phiền lòng.

Dân và thân hào tổng Trung-chánh lai cảo

Việc đạc điền

PHÚ-YÊN. — Nay ở hạt Tuy-hòa, các phái viên đạc điền đã đi các làng để đăng giấy đóng nọc, cắm cây, đo nhắm, lấy số hiệu ruộng, xét giấy, làng nào làng nấy trống mõ liên thanh. Các lý trưởng trong 2 tổng Hòa-bình và Hòa-Tường, thừa nhịp này làm nhiều điều khó khăn trong sự xét giấy.

Ruộng đất về hạt này bị đường dẫn thủy đi ngang qua, nhiều đám nào nhỏ và lại lâm bạng đất bỏ hoang như những ao, đồi, cấm, rừng rú, truông, bãi cát, gò mã v.v.. Có nhiều làng bẩm xin về việc ấy, mà phái đạc điền quở mắng, không chịu xét.

Quan trên nên soi chỗ khổ dân.

Dân

Cái hại quây cò

DALAT. — Lúc này kinh tế khủng hoảng, sao mà người mình lại vui quá... Mới đây bọn hoa-kiều ở Saigon chở những đồ thừa lên Dalat ngày 25-8-35, xin phép quan Đốc lý mở cuộc quây cò, và thả một bí trong tiệm để choang tiền, từ ngày ấy đến nay, vô số là người, ngày đêm tấp nập, kẻ thua bạc đồng người thua bạc chục, chúng nó được mối lợi khá to, vậy mà người mình số đông chẳng hiểu chúng nó mưu kế lừa gạt, cứ chơi đâu vô đánh. Cái hại này mấy ông hội đồng thành phố nên can thiệp, xin quan triệt cái hại đi.

Bà con sớm nên tỉnh ngộ, chớ lúc khủng hoảng này, tiền dân mà đem quăng sông Ngô như thế!

Ngay thật

THƠ TÍN

Cùng ông Tam-Quang, Bình khê

Những điều tệ chung trong bài lai cảo của ông, bản báo đã nói nhiều lần rồi, duy có chuyện «chất thuốc xét xe» xảy ra trong miền ấy mà ngài nói không rõ nên nói người nào và ngày tháng nào cho rõ ràng), nên miễn đăng.

Cùng ông Lê-đình-Bắc Quảng-ngãi

Được mandat ngài trả tiền báo đến 15-11-35 rồi.

Cùng ông Nguyễn-Hâm Battambang

Được mandat 5$13 đã gởi sách cho ngài rồi.

Cùng ông Long-Việt Phan-thiết

Được thơ ông nói chuyện về việc tin tức, bản báo rất cảm thạnh tình.

T.D.

Cuộc thí nghiệm bánh xe nước mới và chung quanh vụ đào kênh ở Quang-Ngãi

(Tiếp theo trang trước)

«3) Chương trình qui định của hai bên, sẽ do tòa Khâm duyệt y, thành lệ bất di bất dịch, bà con không nghi ngại điều gì, nếu sau xảy có điều gì bất lợi cho chủ xe thì không y lệ nữa».

Các làng cần nước kinh đứng bẩm khất đào sớm và tỏ ý cám ơn; tiếp đến làng Long-phụng, Năng-an, (thuộc đập 6 xã) có đập thủy lợi khởi nguyên từ làng Bồ-Đề, có đem theo một bó lúa bị chết khô vào trình cho quan xem, và đưa đơn thỉnh cầu sợ đào kinh thì thiệt hại đến đập nước họ khai đã lâu đời....

Quan bảo: «Năm nay hạn ở đâu cũng bị khô ráo, không những chỗ này.

Thế là xong việc, quan ra về.

* * *

Nhơn cuộc thí nghiệm này, nhận được một điều chưa được hoàn thiện, xin bày giải như dưới:

a) Trục xe dùng ổ đạn chạy, thường phải bỏ mỡ vào cho trơn. Lúc trời nắng thì không sao, gặp trời mưa hoặc nước xe xối vào, thì hoen gỉ, rít khó chạy, nên chỗ cách nào cho đậy kín ổ đạn lại thì tốt.

b) Cống xe dùng bửng ngăn nước, nên dùng ván nhẹ nhẹ cho tiện người đè chận, chớ cái ván bửng hôm nay quá nặng, một đứa trẻ 15 tuổi không thể chận nổi một mình.

c) Cái một bờ xe cần có nước đem lên ruộng nhiều, mà không cần bánh xe chạy mau quá, nước đổ vào máng chưa hết, chạy đổ xuống sông, có hao nước hơn là sức bánh xe chạy vừa mau và vừa đổ nước vào máng cho hết mà không đổ rơi ra ngoài.

d) Kiểu xe chạy đạn này mà dùng vào xe nước chảy mạnh, như xe sông Trà thì không thể chịu nổi, vì nó chạy mau quá; kiểu cống nước cũng thế. Nhà đương cuộc lưu ý cho.

THẠCH-ĐÌNH

Đôi lời thành thật

Ngài nào mua báo, xin gởi tiền trước. Ngài nào còn thiếu tiền báo, xin nhớ kỳ hạn mà gởi về trả cho. Nếu các Ngài còn thiếu nhiều mà chậm trả, bất đắc dĩ, bản báo phải đình gởi báo, xin miễn trách. Tiếng Dân sống trên 8 năm nay, vẫn trông cậy vào tấm lòng sốt sắng của quí độc giả. Lúc khủng hoảng này, xin các Ngài càng sốt sắng thêm, cảm ơn.

TIẾNG-DÂN

Đã hay mà giá rẻ

THI VĂN VỚI THỜI ĐẠI

Là một quyển sách của ông Sở-Bình-Tử soạn, nhà in Tiếng-Dân mới xuất bản.

Những bài in trong sách này, đã đăng ở Phụ-trương Tiếng-Dân rất được độc giả hoan nghinh, nay in thành sách rất tiện việc xem đọc.

Tiếng-Dân

THĂNG - LONG HỌC - HIỆU

9 ET 11 RUE DE TAKOU - HANOI

SÁNG LẬP TỪ NĂM 1920

1° — *Ngày nhập học:* LUNDI 2 SEPTEMBRE 1935

Các lớp tiểu học: 9h — *Các lớp trên:* 7h30

2° — *Các giáo sư đều lão luyện, đã từng dạy lâu năm trong các trường công và tư:*

M.M. Nguyễn-hà-Hảo: *khoa học cử nhơn*
William Hecquet: *giáo sư Anglais*
Hoàng-minh-Giám: *tốt nghiệp trường cao đẳng sư phạm*
Đặng-thai-Mai: — id —

M.M. Nguyễn-Lan: *tốt nghiệp trường cao đẳng sư phạm*
Đinh-thanh-Chương: — id —
Ngô-đức-Khanh: — id —
Nguyễn-viết-An: — id —

M.M. Tôn-thất-Bình: *tú tài triết học*
Võ-nguyên-Giáp: — id —
Trần-hữu-Mậu: — id —
Đặng-vũ-Xích: *tú tài toán pháp*
Ngô-duy-Cầu: — id —

M.M. Phan-Thanh: *tư thục giáo sư*
Nguyễn-Dương: — id —
Nguyễn-cao-Luyện: *kiến trúc sư*
Tạ-nhiếp-Hưu: *hán học cử nhân*

3° *Học sinh bản trường trúng tuyển các kỳ thi tháng Juin 1935 rất đông:*

BACCALAUREAT: 8 người được vào vấn đáp, 5 người đậu hẳn. BREVET ELEMENTAIRE có hai người đỗ cả hai. — DIPLOME D E.P.F.I.: 12 người vào vấn đáp 9 người đỗ hẳn. — CERTIFICAT D E.P.F.I. 21 người đỗ

NÊN CHÚ Ý: xưa nay không có trường tư nào được nhiều học trò đỗ như thế.